

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

An Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 28/6/2023.

QUYẾT NGHỊ

Ngày 28/06/2023, tại Hội trường Công ty số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, phường Bình Khánh, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang được tổ chức với sự tham gia của 60 cổ đông sở hữu 19.711.900 cổ phần chiếm 99,0896% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua nghị quyết với các nội dung như sau:

Điều 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện năm 2022 – Kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 19.711.900 chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là 19.711.900 chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023



Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **19.711.900** chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Tờ trình Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **19.711.900** chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Mức trích	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023
1	2	3	4	5
	Lợi nhuận chưa phân phối:		22.414.810.912	21.445.000.000
1	Quỹ đầu tư phát triển	10% lợi nhuận sau thuế	2.241.481.091	2.144.500.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tương đương 1,3 tháng lương	15.967.329.821	15.122.900.000
3	Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Tương đương 1 tháng lương	227.400.000	199.000.000
4	Chia cổ tức:	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ là 2%	3.978.600.000	3.978.600.000

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **19.711.900** chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua Tờ trình Quỹ Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

1. Tổng Quỹ tiền lương người quản lý Công ty năm 2022: 2.728.800.000 đ

1.1. Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương thực hiện	Số tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	43.200.000 đ	12	518.400.000 đ
2	Tổng Giám đốc Công ty	42.000.000 đ	12	504.000.000 đ
3	Phó Tổng Giám đốc Công ty	40.800.000 đ	12	489.600.000 đ
4	Phó Tổng Giám đốc Công ty	40.800.000 đ	12	489.600.000 đ
Tổng cộng:				2.001.600.000 đ

1.2. Người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương thực hiện	Số tháng	Thành tiền
1	Trưởng Ban kiểm soát	37.800.000 đ	12	453.600.000 đ
2	Kế toán trưởng Công ty	34.200.000 đ	8	273.600.000 đ
Tổng cộng:				727.200.000 đ

2. Thù lao thực hiện Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022:

- Thù lao HĐQT: 288.932.000 đ. Trong đó:

+ Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 192.621.336 đ

+ Thư ký HĐQT : 01 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 96.310.664 đ

- Thù lao BKS (không chuyên trách): 02 người x 7.560.000đ x 12 tháng = 181.440.000 đ

Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2022 là: 470.372.000 đ, bằng 119,7% mức duyệt chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 (393.066.000 đồng)

3. Kế hoạch tiền lương người quản lý Công ty năm 2023:

Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý Công ty năm 2023: 2.388.000.000đ, trong đó:

+ Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương Kế hoạch	Số tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000 đ	12	432.000.000 đ
2	Tổng Giám đốc Công ty	35.000.000 đ	12	420.000.000 đ
3	Phó Tổng Giám đốc Công ty	34.000.000 đ	12	408.000.000 đ
4	Phó Tổng Giám đốc Công ty	34.000.000 đ	12	408.000.000 đ
Tổng cộng:				1.668.000.000 đ

+ Người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương Kế hoạch	Số tháng	Thành tiền
1	Trưởng Ban kiểm soát	31.500.000 đ	12	378.000.000 đ
2	Kế toán trưởng Công ty	28.500.000 đ	12	342.000.000 đ
Tổng cộng:				720.000.000 đ

4. Kế hoạch Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2022: 390.000.000 đồng, trong đó :

+ Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 6.633.330đ x 12 tháng= 159.199.920đ

+ Thư ký HĐQT: 01 người x 6.633.340đ x 12 tháng= 79.600.080đ

+ Thù lao BKS (không chuyên trách): 02 người x 6.300.000đ x 12 tháng= 151.200.000đ

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **19.711.900** chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **19.711.900** chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua Tờ trình Thông qua Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025

Đại hội đã biểu quyết thông qua với số cổ phần tán thành là **19.711.900** chiếm tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang thông qua toàn văn tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc và các cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành nghị quyết này. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- HĐQT.
- Ban Tổng Giám Đốc.
- Thư ký công ty.

**TM Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch**



Nguyễn Ngọc Sơn



Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

An Giang, ngày 28 tháng 06 năm 2023

**BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang
- Trụ sở chính : Số 128, Nguyễn Trường Tộ, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, Tỉnh An Giang
- Điện thoại : (0296) 3844848 Fax: (0296) 3959 552
- Mã số doanh nghiệp : Số 1601604590 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh An Giang cấp lần đầu ngày 24 tháng 11 năm 2011, thay đổi, lần thay đổi gần nhất vào ngày 04 tháng 10 năm 2018
- Thời gian : 8 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2023
- Địa điểm họp : Số 128, Nguyễn Trường Tộ, P.Bình Khánh, Tp.Long Xuyên, Tỉnh An Giang

PHẦN I: GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP

1. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu

- Người báo cáo: Ông Mai Xuân Cầu – Trưởng ban kiểm tra tư cách đại biểu
- Nội dung báo cáo:
 - Tổng số cổ đông mời tham dự: Toàn bộ cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt đến ngày 30/5/2023, sở hữu 19.893.000 cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang.
 - Cổ đông tham dự Đại hội: 58 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho 19.704.800 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,0539% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty, Đại hội Cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

2. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, bao gồm:

Ông Nguyễn Ngọc Sơn

Chủ tịch HĐQT, Chủ tịch Đại hội

Ông Trần Minh Tâm

Tổng Giám đốc, Thành viên

Ông Đặng Anh Dũng

Phó Tổng Giám đốc, Thành viên

Bà Đinh Thị Ngọc Nga

Phó Tổng Giám đốc, Thành viên

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch.

3. Chủ tọa giới thiệu ban Thư ký Đại hội, bao gồm:

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo

Thư ký

Bà Nguyễn Ngọc Anh Phương

Thư ký

4. Chủ tọa giới thiệu Ban Kiểm Phiếu, bao gồm:

Ban Kiểm Phiếu:

Ông Lê Võ Thái Nguyên

Trưởng Ban kiểm phiếu

Ông Phan Thế Hiền

Thành viên Ban kiểm phiếu

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua nhân sự Ban Kiểm Phiếu.

5. Bà Nguyễn Thị Sơn thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua quy chế làm việc tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua quy chế làm việc, quy chế bầu cử.

6. Bà Nguyễn Thị Sơn thay mặt Đoàn chủ tịch thông qua Chương trình Đại hội

Đại hội biểu quyết 100% nhất trí thông qua Chương trình Đại hội.

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

A. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO

Nội dung 01: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Người trình bày: Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Chủ tịch HĐQT

Nội dung 02: Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Người trình bày: Ông Đặng Anh Dũng – Phó Tổng Giám đốc

Nội dung 03: Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Người trình bày: Bà Võ Thị Ngọc Bích – Trưởng BKS

B. ĐẠI HỘI NGHE TRÌNH BÀY NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH

Nội dung 04: Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Người trình bày: Bà Đinh Thị Ngọc Nga – Phó Tổng Giám đốc

Nội dung 05: Tờ trình Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

Người trình bày: Bà Đinh Thị Ngọc Nga – Phó Tổng Giám đốc

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Mức trích	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023
1	2	3	4	5
	Lợi nhuận chưa phân phối:		22.414.810.912	21.445.000.000
1	Quỹ đầu tư phát triển	10% lợi nhuận sau thuế	2.241.481.091	2.144.500.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tương đương 1,3 tháng lương	15.967.329.821	15.122.900.000
3	Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Tương đương 1 tháng lương	227.400.000	199.000.000
4	Chia cổ tức:	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ là 2%	3.978.600.000	3.978.600.000

Nội dung 06: Tờ trình Thông qua Quỹ Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Người trình bày: Bà Đinh Thị Ngọc Nga – Phó Tổng Giám đốc

1. Tổng Quỹ tiền lương người quản lý Công ty năm 2022: 2.728.800.000 đ

1.1. Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương thực hiện	Số tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	43.200.000 đ	12	518.400.000 đ
2	Tổng Giám đốc Công ty	42.000.000 đ	12	504.000.000 đ
3	Phó Tổng Giám đốc Công ty	40.800.000 đ	12	489.600.000 đ
4	Phó Tổng Giám đốc Công ty	40.800.000 đ	12	489.600.000 đ
Tổng cộng:				2.001.600.000 đ

1.2. Người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương thực hiện	Số tháng	Thành tiền
1	Trưởng Ban kiểm soát	37.800.000 đ	12	453.600.000 đ
2	Kế toán trưởng Công ty	34.200.000 đ	8	273.600.000 đ
Tổng cộng:				727.200.000 đ

2. Thù lao thực hiện Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022:

- Thù lao HĐQT: 288.932.000 đ. Trong đó:

+ Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 192.621.336 đ

+ Thư ký HĐQT : 01 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 96.310.664 đ

- Thù lao BKS (không chuyên trách): 02 người x 7.560.000đ x 12 tháng= 181.440.000 đ

Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2022 là: 470.372.000 đ, bằng 119,7% mức duyệt chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 (393.066.000 đồng)

3. Kế hoạch tiền lương người quản lý Công ty năm 2023:

Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý Công ty năm 2023: 2.388.000.000đ, trong đó:

+ Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương Kế hoạch	Số tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000 đ	12	432.000.000 đ
2	Tổng Giám đốc Công ty	35.000.000 đ	12	420.000.000 đ
3	Phó Tổng Giám đốc Công ty	34.000.000 đ	12	408.000.000 đ
4	Phó Tổng Giám đốc Công ty	34.000.000 đ	12	408.000.000 đ
Tổng cộng:				1.668.000.000 đ

+ Người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương Kế hoạch	Số tháng	Thành tiền
1	Trưởng Ban kiểm soát	31.500.000 đ	12	378.000.000 đ
2	Kế toán trưởng Công ty	28.500.000 đ	12	342.000.000 đ
Tổng cộng:				720.000.000 đ

4. Kế hoạch Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2022: 390.000.000 đồng, trong đó :

- + Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 6.633.330đ x 12 tháng= 159.199.920đ
- + Thư ký HĐQT: 01 người x 6.633.340đ x 12 tháng= 79.600.080đ
- + Thủ lao BKS (không chuyên trách): 02 người x 6.300.000đ x 12 tháng= 151.200.000đ

Nội dung 07: Tờ trình Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

Người trình bày: Bà Võ Thị Ngọc Bích – Trưởng Ban kiểm soát

Nội dung 08: Tờ trình Thông qua Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025

Người trình bày: Bà Đinh Thị Ngọc Nga – Phó Tổng Giám đốc

PHẦN III. Ý KIẾN CỦA CỔ ĐÔNG:

Các Cổ đông đều thống nhất với phần Trình bày của CTCP Môi Trường Đô thị An Giang tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Lúc 08 giờ 50 phút, cổ đông tham dự Đại hội: 60 cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho **19.711.900** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 99,0896% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Đại hội nghe trình bày và biểu quyết theo phương thức biểu quyết bỏ phiếu kín các nội dung sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả thực hiện năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 1 đã được thông qua.

Nội dung 2: Báo cáo Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch năm 2023

➤ **Kết quả biểu quyết:**

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
------------------------	---------------------------------	---------------------------

Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 2 đã được thông qua.

Nội dung 3: Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 3 đã được thông qua.

Nội dung 4: Thông qua Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 4 đã được thông qua.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 5 đã được thông qua.

Nội dung 6: Thông qua Tờ trình Thông qua Quỹ Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 6 đã được thông qua.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 7 đã được thông qua.

Nội dung 8: Thông qua Tờ trình Thông qua Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025

➤ Kết quả biểu quyết:

Số phiếu tán thành: 60	- Số cổ phần: 19.711.900	- Tỷ lệ: 100% CPBQ dự họp
Số phiếu không tán thành: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không ý kiến: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp
Số phiếu không hợp lệ: 0	- Số cổ phần: 0	- Tỷ lệ: 0% CPBQ dự họp

Như vậy, Nội dung 8 đã được thông qua.

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN CUỘC HỌP

Người trình bày: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo, đọc biên bản cuộc họp

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 với 100% số phiếu tán thành.

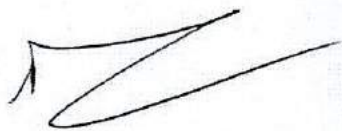
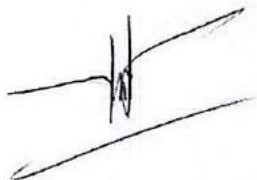
Biên bản nay được lập thành 02 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang.

Đại hội kết thúc 10 giờ 15 cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

TM. ĐOÀN CHỦ TỌA

Chủ tọa



Nguyễn Thị Thu Thảo

Nguyễn Ngọc Anh Phương



Nguyễn Ngọc Sơn

1590



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymtdtg@gmail.com

Số: 01/BC-HĐQT

An Giang, ngày 06 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về kết quả thực hiện năm 2022 – Kế hoạch hoạt động năm 2023

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị bao gồm 06 thành viên và đã tổ chức 13 cuộc họp năm 2022. Cụ thể như sau:

Họ tên	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1/ Ông Nguyễn Ngọc Sơn	Chủ tịch	13	100%	
2/ Ông Trần Minh Tâm	Thành viên	13	100%	
3/ Ông Đặng Anh Dũng	Thành viên	13	100%	
4/ Ông Trần Hữu Bình	Thành viên	13	100%	
5/ Ông Đỗ Văn Lạc	Thành viên	13	100%	
6/ Bà Đinh Thị Ngọc Nga	Thành viên	13	100%	

2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT	05/01/2022	- Thông qua việc sửa đổi các Quy chế: Quy chế quản lý Tài chính, quản lý nợ của Công ty, Quy chế quản lý và sử dụng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi của Công ty.	100%
2	02/NQ-HĐQT	23/02/2022	- Bổ sung quy hoạch chức danh Tổng Giám đốc đối với bà Đinh Thị Ngọc Nga – Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang nhiệm kỳ 2021-2026. - Bổ nhiệm các chức danh quản lý các Phòng	100%

Báo cáo Hội đồng quản trị

			chuyên môn và Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Thành, Chợ Mới.	
3	03/NQ-HĐQT	28/3/2022	- Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 vào tháng 05/2022. - Chốt danh sách cổ đông để tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2022.	100%
4	04/NQ-HĐQT	04/4/2022	- Thông qua việc sửa đổi các Quy chế: 1. Quy chế chi tiêu nội bộ tại Long Xuyên 2. Quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng tại Xí nghiệp Môi trường đô thị 3. Quy chế tuyển dụng lao động của Công ty 4. Quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của người quản lý của Công ty 5. Quy chế trả lương, trả thưởng cho người lao động tại Long Xuyên 6. Quy chế trả lương, trả thưởng cho người lao động tại Xí nghiệp 7. Quy chế điều hành và hoạt động của Công ty 8. Quy chế thi đua, khen thưởng và kỷ luật của Công ty	100%
5	05/NQ-HĐQT	20/4/2022	- Thống nhất thời gian tổ chức đại hội đồng cổ đông năm 2021: 20/5/2022 - Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 - Thống nhất thông qua các nội dung trình Đại hội cổ đông năm 2022	100%
6	06/NQ-HĐQT	23/5/2022	- Điều chỉnh dự án đầu tư “Xây dựng Ô chôn lấp hợp vệ sinh số 2 - Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên” tại xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tại Quyết định chủ trương đầu tư số 2064/QĐ-UBND ngày cấp 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.	100%

Báo cáo Hội đồng quản trị

7	07/NQ-HĐQT	05/7/2022	- Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C là đơn vị thực hiện kiểm toán độc lập kiểm toán soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ và báo cáo tài chính năm 2022. - Thông qua các Quy chế: Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến của Công ty, Quy chế tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh của Công ty.	100%
8	08/NQ-HĐQT	11/7/2022	- Điều chỉnh dự án đầu tư “Xây dựng Ô chôn lấp hợp vệ sinh số 2 – Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên” tại xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tại Quyết định chủ trương đầu tư số 2064/QĐ-UBND ngày cấp 26 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang	100%
9	09/NQ-HĐQT	02/8/2022	- Đăng ký ngày giao dịch đầu tiên và mức giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên trên sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (sàn Upcom)	100%
10	10/NQ-HĐQT	20/9/2022	- Thống nhất việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2022: Ngày đăng ký cuối cùng: 10/10/2022, ngày thanh toán: 28/10/2022	100%
11	11/NQ-HĐQT	01/11/2022	- Thống nhất tham gia đấu thầu và có giám giá khi Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thực hiện theo hình thức đấu thầu đối với các dịch vụ công ích. - Công ty sẽ tiếp nhận rác đến hết năm 2022 ở Ô chôn lấp số 1 khu xử lý rác Phú Thạnh và làm văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. - Đẩy nhanh tiến độ xây dựng nhà máy chất thải nguy hại mới và xin cấp giấy phép môi trường mới, làm văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến.	100%
12	12/NQ-HĐQT	22/11/2022	Thống nhất giảm giá đặt hàng thực hiện dịch vụ công ích đối với hoạt động vệ sinh môi trường, chăm sóc công viên cây xanh, chiếu	100%

Báo cáo Hội đồng quản trị

			sáng và thoát nước đô thị năm 2023.	
13	13/NQ-HĐQT	27/12/2022	Thông nhất Chi tiền lương, thù lao cho cán bộ quản lý, người lao động làm việc tại Long Xuyên và các Xí nghiệp Môi trường đô thị năm 2022.	100%

3. Báo cáo về các giao dịch giữa công ty với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không có.

4. Kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

Trong năm 2022, HĐQT hoạt động theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ. Các cuộc họp HĐQT được duy trì đều đặn, đúng quy định. HĐQT bám sát tình hình thực tế của Công ty để triển khai đầy đủ, kịp thời và có hiệu quả nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đưa ra và triển khai các giải pháp phù hợp nhằm tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát các hoạt động của Công ty.

Các thành viên Hội đồng quản trị đã tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT và cho ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của từng thành viên HĐQT, vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty. Các thành viên HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT – ông Nguyễn Ngọc Sơn đã hoàn thành nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các quy chế của Công ty trong việc lập ra kế hoạch hoạt động, phân công nhiệm vụ giữa các thành viên HĐQT, tổ chức họp, ban hành các Nghị quyết, quyết định của HĐQT; chỉ đạo quản lý và giám sát Ban điều hành thực hiện các nghị quyết của HĐQT. Đảm bảo việc công bố thông tin và báo cáo tình hình quản trị của Công ty đầy đủ, đúng thời gian theo quy định của pháp luật.

- Thành viên HĐQT – ông Trần Minh Tâm là Tổng Giám đốc Công ty lãnh đạo, điều hành toàn diện hoạt động của Công ty. Chỉ đạo các Phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc của Công ty thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các nghị quyết, quyết định của HĐQT; trực tiếp chỉ đạo điều hành hoạt động của Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Đốc; tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và các phương án đầu tư của Công ty; chỉ đạo việc kiểm tra giám sát hoạt động của các đơn vị trực thuộc.

- Thành viên HĐQT – ông Đặng Anh Dũng, Phó Tổng Giám đốc Công ty đã thể hiện được vai trò điều hành Công ty khi được Tổng Giám đốc ủy quyền trong việc chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ trong phạm vi được phân công phụ trách. Quản lý, điều hành các hoạt động của Xí nghiệp Môi trường đô thị Chợ Mới, Phú Tân, Tân Châu, An Phú, nhà máy xử lý chất thải nguy hại và ký kết các hợp đồng xử lý chất thải nguy hại.

- Thành viên HĐQT – bà Đinh Thị Ngọc Nga, Phó Tổng Giám đốc Công ty đã thể hiện được vai trò điều hành Công ty khi được Tổng Giám đốc ủy quyền trong việc chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn nghiệp vụ trong phạm vi được phân công phụ trách. Quản lý, điều hành các hoạt động của Xí nghiệp Môi trường đô thị Thoại Sơn, Tri Tôn, Tịnh Biên, Châu

Thành, Châu Phú.

- Thành viên HĐQT – ông Trần Hữu Bình, Trưởng phòng Kế Hoạch vật tư: điều hành phòng kế hoạch vật tư, hoàn thành việc tham mưu cho Tổng Giám đốc trong công tác xây dựng kế hoạch, chiến lược sản xuất kinh doanh của công ty; hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Công ty xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh; quản lý và lập kế hoạch mua sắm các trang thiết bị, vật tư phục vụ việc sản xuất kinh doanh của Công ty; đưa ra các giải pháp duy trì và thúc đẩy tiến độ thực hiện các dự án.

- Thành viên HĐQT – ông Đỗ Văn Lạc, Giám đốc Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Đốc quản lý Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Đốc trong việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tổng Giám đốc, phối hợp với các phòng chuyên môn của Công ty đảm bảo chiến lược kinh doanh, kế hoạch hoạt động trong năm.

5. Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành. Công tác quản lý tài chính được kiểm soát tốt và thực hiện đúng theo pháp luật.

- Hội đồng quản trị luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất để Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của mình theo Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị. Luôn kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc. Bên cạnh việc thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp định kỳ. Hội đồng quản trị còn thường xuyên trao đổi qua thư điện tử cũng như các phương tiện thông tin khác về tình hình chiến lược, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tổng Giám đốc và Ban điều hành luôn nỗ lực, sáng tạo và chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao.

- Năm 2022, Hình thức đấu thầu trở thành xu thế của nền kinh tế. Tổng Giám đốc và Ban điều hành đã chủ động chỉ đạo phòng chuyên môn và các xí nghiệp trong việc chủ động chuẩn bị hồ sơ sẵn sàng tham gia đấu thầu.

- Trong quá trình hoạt động, Tổng Giám đốc cùng đồng chí lãnh đạo các đơn vị tại Công ty, Xí nghiệp trực thuộc đã luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Công ty đã thực hiện nghiêm túc các quy định về công bố thông tin. Tuân thủ đầy đủ chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất khi có yêu cầu. Công ty luôn thể hiện trách nhiệm cao đối với cộng đồng thông qua các hoạt động vì môi trường, cộng đồng và xã hội. Với sự nỗ lực không ngừng của tập thể lãnh đạo cũng như vai trò điều hành của Tổng Giám đốc, dám nghĩ, dám làm, nâng cấp cơ sở hạ tầng, mạnh dạn đầu tư trang thiết bị mới tại nơi làm việc, khu xử lý rác phù hợp với hoạt động hàng ngày của Công ty, tạo mọi điều kiện cho người lao động làm việc, an tâm công tác và nâng cao thu nhập cho người lao động.

6. Báo cáo chi phí thù lao của Hội đồng quản trị và Thư ký Công ty

-Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 192.621.336 đ

-Thư ký HĐQT : 01 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 96.310.664 đ

Báo cáo Hội đồng quản trị

Tổng số tiền thù lao HĐQT năm 2022 là: 288.932.000đ, bằng 119,7% mức duyệt chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022. (393.066.000 đồng bao gồm thù lao của BKS)

II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023:

1. Một số chỉ tiêu chủ yếu

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022 (Triệu đồng)	Kế hoạch 2023 (Triệu đồng)	Ghi chú
1.	Tổng doanh thu	279.650	288.000	
2.	Lợi nhuận trước thuế	23.157	24.445	
3.	Nộp ngân sách	19.000	23.000	
4.	Chia cổ tức (tỷ lệ 2%)	3.979	3.979	

2. Kế hoạch hoạt động:

- Chỉ đạo thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị qua các kỳ họp.
- Tập trung hoàn thành nhiệm vụ chính trị do UBND tỉnh giao.
- Xác định chiến lược phát triển Công ty theo hướng bền vững, gắn liền lợi ích Công ty với người lao động và với cộng đồng.
- Thường xuyên giám sát và kịp thời hỗ trợ hoạt động của Ban điều hành Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, tiếp tục đổi mới phương thức quản lý, các giải pháp cải tiến kỹ thuật, phương pháp cơ giới hóa trong sản xuất và hình thức trả lương nhằm khuyến khích tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ công ích, bảo đảm hoàn thành tốt kế hoạch SXKD năm 2023.
- Nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động, đồng thời làm tròn nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.
- Tiếp tục chỉ đạo việc sắp xếp lại nhân sự, lao động theo hướng tinh gọn, hiệu quả, xây dựng bộ máy cán bộ quản lý có chuyên môn nghiệp vụ có năng lực và trách nhiệm cao trong công việc để đáp ứng phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Nâng cao rõ nét chất lượng phục vụ và thái độ phục vụ, khẳng định thương hiệu Công ty.
- Mở rộng các hoạt động kinh doanh chuyên ngành nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài của doanh nghiệp.
- Hợp tác, đầu tư, liên doanh, liên kết với doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật với mục đích phát triển sản xuất kinh doanh.
- Xây dựng kế hoạch để sẵn sàng tham gia đấu thầu.

Báo cáo Hội đồng quản trị

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH


NGUYỄN NGỌC SƠN





CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymtdttag@gmail.com

Số: 56 /BC-CtyMTĐTAG

An Giang, ngày 06 tháng 06 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022:

1. Tình hình chung:

Trong năm 2022, Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang đã tập trung hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn trên các lĩnh vực như vệ sinh môi trường, thoát nước đô thị, công viên - cây xanh, quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng và đèn tín hiệu giao thông đảm bảo cảnh quan môi trường trên địa bàn tỉnh luôn được xanh - sạch - đẹp. Đặc biệt là công tác phục vụ ngày Lễ lớn, sự kiện trong năm, trọng tâm là sự kiện kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh An Giang (1832 - 2022).

2. Thuận lợi và khó khăn

2.1 Thuận lợi

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, sự hỗ trợ kịp thời của các Sở ngành đã giúp Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ cán bộ công nhân Công ty có trình độ chuyên môn, với nhiều năm kinh nghiệm là một trong những yếu tố quan trọng để Công ty luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo được lòng tin cho các đối tác và khách hàng của mình.

- Các phương tiện, dụng cụ lao động được Công ty đầu tư, sửa chữa đáp ứng thực hiện các công tác chuyên môn.

2.2 Khó khăn

- Về công tác vệ sinh môi trường:

+ Ý thức người dân trong việc bảo vệ môi trường chưa cao, còn bỏ rác bừa bãi không đúng nơi quy định. Đặc biệt là đổ rác tại các khu đất trống rất nhiều và thường xuyên.

+ Xe phục vụ các công trình đang xây dựng, các xe vận chuyển vật liệu xây dựng lưu thông trên đường thường xuyên làm rơi vãi đất, cát, đá trên mặt đường ảnh hưởng đến công tác vệ sinh của Công ty đồng thời gây nguy hiểm cho người dân tham gia giao thông và mất mỹ quan đô thị mặc dù Công ty đã phản ánh nhiều lần nhưng đến nay vẫn còn diễn ra khá phổ biến.

+ Một số tuyến đường thu gom rác ở các xã, thị trấn xấu, xuống cấp, hư

hàng ảnh hưởng đến công tác thu gom rác của Công ty.

- *Về công tác thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác:*

+ Vẫn còn một số hộ gia đình, hộ kinh doanh không chịu đóng tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt do người dân nói không có rác, rác quảng xuống sông, rác đốt, tự xử lý rác hoặc ngưng kinh doanh, không liên hệ được...gây ảnh hưởng đến công tác thu.

+ Một số hộ kinh doanh, buôn bán, quán ăn, nhà trọ,...không đóng tiền đúng mức quy định theo Quyết định 94/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh An Giang do người dân nói lượng rác của họ phát sinh rất ít hoặc không phát sinh thêm lượng rác nên chỉ đóng từ 20.000 đồng/tháng đến 80.000 đồng/tháng.

- *Về công tác quản lý vận hành các bãi rác:* Hiện nay, các bãi rác và khu xử lý trên địa bàn các huyện, thị, thành đang trong tình trạng quá tải, đáng chú ý là bãi rác Phú Thạnh (Phú Tân) quá tải trên 01 năm và bãi rác An Tức (Tri Tôn) đã quá tải trên 04 năm, nhưng vẫn chưa thực hiện đóng lấp do chưa có vị trí đổ rác mới và chưa xây dựng được nhà máy xử lý rác. Hàng ngày các bãi rác này vẫn tiếp nhận lượng rác phát sinh trên địa bàn, vì vậy Công ty rất khó khăn trong vấn đề bảo vệ môi trường tại các bãi rác và khu xử lý, mặc dù Công ty thường xuyên tăng cường san ủi, phun xịt khử mùi và diệt ruồi nhưng đây chỉ là giải pháp tạm thời.

- *Về công tác thoát nước đô thị:* Hệ thống thoát nước bị các hộ dân che lấp ảnh hưởng đến công tác khai thông nạo vét bùn cống hố ga; nhiều công trình xây dựng đổ xà bần xuống hố ga gây ngập úng cục bộ, các khu dân cư xây dựng mới đầu nối tuyến cống vào hệ thống thoát nước hiện hữu, gây quá tải khi có mưa lớn làm hệ thống thoát nước chậm gây ngập cục bộ.

- *Về công tác công viên, cây xanh:* Cây xanh, hoa kiểng trên công viên và các tuyến đường bị mất trộm, người dân chặt phá, thuốc cây chết,... làm mất vẻ mỹ quan đô thị.

- *Về thực hiện các dự án:* Các công việc có thuê các đơn vị tư vấn như: Thiết kế, quản lý dự án, giám sát và phân công người theo dõi đơn đốc thực hiện, nhưng các đơn vị tư vấn năng lực chuyên môn về lĩnh vực môi trường còn hạn chế, thực tế thực hiện phát sinh nhiều vấn đề, phải xử lý kỹ thuật, phải xin ý kiến, xin chủ trương mới có thể tiếp tục thực hiện dẫn đến kéo dài tiến độ thực hiện.

- *Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh:* Việc thực hiện sản lượng dịch vụ công ích, Công ty không chủ động mở rộng sản lượng để tăng doanh thu mà chủ yếu dựa vào sản lượng do UBND các huyện, thị xã, thành phố đặt hàng. Đồng thời, sản lượng Công ty thực hiện hàng năm vẫn chưa được tính đúng, tính đủ khi mở rộng địa bàn thu gom vận chuyển rác chủ yếu là hỗ trợ cho địa phương, một số công tác chuyên môn phải cắt giảm hoặc khoán thực hiện vì ngân sách địa phương hạn hẹp không đủ kinh phí thực hiện.

3. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu năm 2022 là 291.264 triệu đồng, đạt 104,15% so với kế hoạch.

- Tổng chi phí năm 2022 là 265.794 triệu đồng, đạt 103,63% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 là 25.470 triệu đồng, đạt 109,99% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 là 22.415 triệu đồng, đạt 114,03% so với kế hoạch.
- Nộp ngân sách nhà nước năm 2022 là 18.164 triệu đồng, đạt 95,60% so với kế hoạch.
- Lao động bình quân năm 2022 là 916 người.
- Tiền lương bình quân của người lao động là 11,663 triệu đồng/người/tháng.

4. Kết quả hoạt động năm 2022:

4.1. Công tác điều hành, triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Hệ thống quy chế quản trị, quản lý nội bộ, điều lệ tổ chức hoạt động ngày càng được hoàn thiện hơn, từ đó tạo nên nền tảng để tổ chức các hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng mục tiêu đã đặt ra. Công ty có sự phân chia rõ ràng về mục đích, chức năng theo đúng chuyên môn và nghiệp vụ từng phòng, đội, tổ.
- Công ty đã thay đổi, cải tiến phương thức làm việc, trang bị thêm các phương tiện chuyên dùng, xây dựng mới cơ sở vật chất, từ đó hoạt động sản xuất được ổn định, đời sống của người lao động cũng được nâng lên, chất lượng phục vụ ngày càng tốt hơn và được người dân đồng tình ủng hộ.
- Ban lãnh đạo Công ty đã tập trung phát huy các thế mạnh có sẵn để nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ công ích, đẩy mạnh mở rộng địa bàn hoạt động hoàn thành tốt nhiệm vụ chuyên môn đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.
- Bám sát các chủ trương chính sách, kế hoạch của tỉnh cũng như huyện, thị xã, thành phố để chủ động thực hiện tốt các công tác chuyên môn của Công ty.

4.2. Công tác tài chính:

- Hệ thống chứng từ được tổ chức đầy đủ, hợp lý, hợp pháp.
- Tổ chức công tác hạch toán kế toán theo đúng quy định, số liệu thể hiện trên báo cáo tài chính rõ ràng, minh bạch.
- Thực hiện nghiêm các quy định về công bố thông tin báo cáo tài chính. Thực hiện kiểm soát công tác tài chính - kế toán của Công ty kịp thời.

4.3. Công tác nhân sự:

- Công tác quản lý nhân lực luôn được Ban Lãnh đạo Công ty đặt lên hàng đầu. Công ty ưu tiên lựa chọn những lao động vừa tạo ra năng suất cao vừa đảm bảo được chất lượng công việc. Khôi nhân sự của Công ty được phân công công việc theo đúng mục đích, khả năng và chuyên môn, hạn chế tình trạng lao động nhàn rỗi dẫn đến tổn hao chi phí quản lý Công ty.

- Công ty thực hiện tốt các chế độ tiền lương, tiền thưởng cho người lao động theo đúng quy định pháp luật và quy chế của Công ty.

- Ban lãnh đạo Công ty cũng thường xuyên quan tâm, hỗ trợ người lao động khi gặp khó khăn trong cuộc sống, khen thưởng động viên kịp thời những cá nhân, tập thể hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao; tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí tạo không khí vui tươi, sôi nổi trong đơn vị giúp người lao động ngày càng thoải mái và yên tâm gắn bó với Công ty.

II. PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023:

1. Các chỉ tiêu chủ yếu năm 2023:

- Các chỉ tiêu về sản lượng năm 2023:

+ Quét thu gom rác đường phố: 501.404.971 m²/năm.

+ Quản lý chăm sóc công viên: 30.361.033 m²/năm.

- Các chỉ tiêu về kinh doanh năm 2023:

+ Tổng doanh thu: 288.000 triệu đồng.

+ Tổng chi phí: 263.555 triệu đồng.

+ Tổng lợi nhuận trước thuế: 24.445 triệu đồng.

+ Lợi nhuận sau thuế: 21.445 triệu đồng.

+ Nộp ngân sách nhà nước: 23.000 triệu đồng.

+ Lao động bình quân: 935 người.

+ Tiền lương bình quân: 11,043 triệu đồng/người/tháng.

2. Một số giải pháp thực hiện:

2.1 Về bộ máy tổ chức

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức, sắp xếp bố trí lao động, cán bộ quản lý phù hợp hơn.

- Sắp xếp lại các bộ phận gián tiếp khoa học và hợp lý hơn; tập huấn kiến thức quản lý hiện đại, bồi dưỡng nhận thức chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng phù hợp trong giai đoạn mới đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động yên tâm làm việc đồng thời thu hút người lao động có trình độ cao vào Công ty làm việc.

2.2 Giải pháp về quản lý và điều hành

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc các Đội, Phòng và Xí nghiệp thực hiện tốt các công việc được giao hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh.

- Chủ động phối hợp đeo bám các phòng ban tham mưu của các sở, ban,

ngành và các đơn vị tư vấn thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh việc giải quyết thủ tục, hồ sơ nhằm hoàn thành tốt công tác lập, trình duyệt các dự án đầu tư, thi công các công trình trọng điểm của Công ty đúng theo tiến độ kế hoạch đề ra.

- Theo dõi đơn đốc thực hiện tốt kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa xe, máy móc thiết bị, quản lý sử dụng vật tư, nhiên liệu khoa học, hợp lý, tiết kiệm hơn. Thực hiện đúng theo những quy định, thủ tục về công tác quản lý, sửa chữa xe máy, sử dụng vật tư, nhiên liệu,... đảm bảo kịp thời phục vụ sản xuất.

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng: Phải phục vụ khách hàng vào mọi lúc họ cần trong thời gian nhanh nhất có thể. Không để khách hàng phải đợi. Thời gian thi công theo yêu cầu của khách hàng.

2.3 Giải pháp về sản xuất

- Công ty tập trung đầu tư, phát triển ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là hoạt động dịch vụ công ích trên các lĩnh vực quét, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; Quản lý khai thông hệ thống nước thải; Quản lý và chăm sóc công viên, cây xanh đường phố; Quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng và các hoạt động dịch vụ liên quan ngành nghề chính nhằm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đảm bảo môi trường trên địa bàn tỉnh luôn được “Sáng - xanh - sạch - đẹp”.

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch của Công ty được UBND tỉnh giao nhằm tạo việc làm, thu nhập đảm bảo đời sống cho người lao động của Công ty.

- Mở rộng các lĩnh vực, ngành nghề trong giấy phép đăng ký kinh doanh phù hợp nhu cầu thị trường,...

2.4 Về nguồn nhân lực

- Thực hiện tuyển dụng nhân sự đúng theo quy chế tuyển dụng cũng như theo định hướng phát triển của Công ty.

- Nâng cao trình độ cho một số cán bộ có năng lực tiềm năng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý.

- Tổ chức nhiều hình thức tập huấn, đào tạo, đào tạo lại, tham quan thực tế nhằm nâng cao năng lực và kiến thức về ngành cho cán bộ, nhân viên quản lý.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận.

- Quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo từ những cán bộ người lao động có tâm huyết, có trình độ, có năng lực luôn đi đầu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2.5 Về tài chính

- Tối ưu hóa lợi nhuận của Công ty trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí như kiểm soát tốt các khoản chi phí và thực hiện nghiêm ngặt các tiêu hao nguyên liệu.

- Ưu tiên các khoản chi để mua sắm các trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng và đầu tư các dự án nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng việc sản

xuất, đào tạo trình độ cho các cán bộ, chi tài chính cho việc tăng cường hoạt động marketing.

- Đảm bảo thực hiện các nghiệp vụ về tài chính kế toán và thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm của Công ty theo đúng quy định pháp luật.

- Tập trung giải quyết tình hình các công nợ còn tồn đọng theo Quy chế quản lý nợ phải thu, phải trả.

- Thường xuyên kiểm tra thu chi tài chính, đối chiếu nợ chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát.

2.6 Về công tác đầu tư trang thiết bị và công nghệ

- Xây dựng kế hoạch hợp lý mua sắm trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác và đầu tư các dự án nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng việc sản xuất.

- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư đổi mới công nghệ, từng bước nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ, thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên, vật liệu góp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

2.7 Về marketing

- Giới thiệu đầy đủ các ngành nghề, sản phẩm dịch vụ của Công ty và luôn cập nhật thông tin mới về hoạt động của Công ty để làm công cụ quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty nhằm nâng cao khả năng tìm kiếm thông tin đa dạng cho khách hàng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và khách hàng nhanh chóng, thuận tiện hơn.

- Thường xuyên tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty bằng nhiều hình thức khác nhau như trên Website Công ty, các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội như zalo, facebook,... Ngoài ra, quảng bá hình ảnh Công ty thông qua việc đồng hành tham gia các sự kiện, hoạt động về môi trường với các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

- Xác định khách hàng là một kênh quảng bá hình ảnh của Công ty một cách hiệu quả nhất do đó phải nâng cao chất lượng phục vụ và giữ mối quan hệ tốt với khách hàng để khách hàng giới thiệu thương hiệu, hình ảnh của Công ty rộng rãi đến các đối tượng khác.

2.8 Về nghiên cứu và phát triển

- Chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng phương án thực hiện và ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tuyển dụng và đào tạo nhân viên đảm bảo công tác nghiên cứu để đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng trong thời buổi cạnh tranh gay gắt không chỉ giữa các doanh nghiệp môi trường trong tỉnh mà còn có cả sự cạnh tranh của những công ty ngoài tỉnh, nhất là trong giai đoạn Nhà nước xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường như hiện nay.

Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh

- Tổ chức bộ phận chuyên cung cấp thông tin cho Công ty nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Nắm bắt kịp thời các thông tin, kiến thức khoa học, công nghệ mới đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023 của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.



TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN MINH TÂM





CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymtddtag@gmail.com

Số: 04/BC-BKS

An Giang, ngày 05 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG
NĂM 2023 CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG

Kính thưa: Đại Hội đồng cổ đông Công ty cổ phần
Môi trường đô thị An Giang

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty cổ phần Môi trường
Đô thị An Giang được Đại Hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/6/2020;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát được Đại Hội đồng cổ
đông thông qua ngày 29/6/2020;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát đã được thông qua tại Đại
Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022;

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty cổ phần Môi trường đô
thị An Giang đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn
A&C;

Thay mặt Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang,
tôi xin báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch
hoạt động năm 2023, với những nội dung như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022:

1. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang, nhiệm kỳ
2018 - 2023, gồm 03 thành viên.

Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân
thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty trong việc quản lý, điều hành
hoạt động sản xuất kinh doanh, cụ thể như sau:

- Ban Kiểm soát đã tiến hành triển khai và thực hiện nghiêm túc việc giám
sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính Công ty, đảm
bảo tính hợp pháp, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp

bảo tính hợp pháp, tuân thủ quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, cán bộ quản lý của Công ty và các Xí nghiệp trực thuộc.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; doanh thu, lợi nhuận, chia cổ tức; kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty theo Nghị quyết đã được Đại Hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đối với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc.

- Ban Kiểm soát thực hiện kiểm soát tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực trong công tác quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong công tác tài chính kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.

- Thẩm tra các báo cáo tài chính; quý, 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính trung thực, cần trọng và tính hợp lý của các số liệu tài chính; giám sát việc thực hiện những kiến nghị do đơn vị kiểm toán độc lập đưa ra.

- Tham gia Đoàn kiểm tra của Công ty kiểm tra về tổ chức và hoạt động tại Xí nghiệp Môi trường đô thị huyện An Phú.

- Đề xuất với Hội đồng quản trị phê duyệt chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

- Giám sát việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2021; việc nộp tiền cổ tức phần vốn nhà nước vào ngân sách nhà nước năm 2021.

2. Tổ chức họp Ban Kiểm soát:

Năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang đã tổ chức 04 cuộc họp, cụ thể như sau:

- Ngày 10/1/2022, tổ chức họp đánh giá tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát quý IV/2021; thẩm định báo cáo tài chính quý IV/2021 và đề ra phương hướng hoạt động quý I/2022.

- Ngày 20/4/2022, tổ chức họp đánh giá tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát quý I/2022; thẩm định báo cáo tài chính quý I/2022 và đề ra phương hướng hoạt động quý II/2022.

- Ngày 22/7/2022, tổ chức họp đánh giá tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát quý II/2022; thẩm định báo cáo tài chính quý II/2022 và đề ra phương

hướng hoạt động quý III/2022.

- Ngày 27/10/2022, tổ chức họp đánh giá tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát quý III/2022; thẩm định báo cáo tài chính quý III/2022 và đề ra phương hướng hoạt động quý IV/2022.

3. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

a) Thù lao kế hoạch năm 2022 của kiểm soát viên không chuyên trách là:

02 người x 6.300.000 đồng x 12 tháng = 151.200.000 đồng

(Thực hiện theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCD-AGE ngày 20/5/2022 của Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2022)

b) Thù lao thực hiện năm 2022 của kiểm soát viên không chuyên trách là:

02 người x 7.560.000 đồng x 12 tháng = 181.440.000 đồng

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2022:

1. Nhận xét về báo cáo tài chính:

- Xét mọi phương diện trọng yếu thì Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022.

- Báo cáo tài chính được lập đầy đủ, đúng hạn. Công ty đã tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định của pháp luật có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Báo cáo tài chính của Công ty kết thúc tại ngày 31/12/2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C - Chi nhánh Cần Thơ.

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty và được trình bày theo mẫu báo cáo của Bộ Tài chính quy định

- Báo cáo tài chính đã phản ánh đầy đủ trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang tại thời điểm 31/12/2022. Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến của kiểm toán viên về báo cáo tài chính được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2022.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022:

CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	(Tỷ lệ %) năm 2022 so với Kế hoạch
Tổng doanh thu và thu nhập khác	Triệu đồng	279.650	291.264	104,15%
Tổng chi phí	Triệu đồng	256.493	265.794	103,63%
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Triệu đồng	23.157	25.470	109,99%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng	19.657	22.415	114,03%
Nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	19.000	18.164	95,60%
Tiền lương bình quân	Triệu đồng/người/tháng	10,781	11,663	108,18%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu Cổ tức (tỷ lệ 2%)	Triệu đồng	3.978,6	dự kiến 3.978,6	100,00%

* Một số chỉ tiêu tài chính:

- Các khoản phải thu đến ngày 31/12/2022 là 67.756 triệu đồng
- Các khoản phải trả đến ngày 31/12/2022 là 70.227 triệu đồng
- Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/Tổng nợ phải trả): 4,00 lần
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn): 1,52 lần
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 0,33 lần
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu: 8,74%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu: 7,70%

Qua số liệu cho thấy: Công ty đã tổ chức tốt việc thực hiện các chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản, thực hiện tốt việc bảo toàn và phát triển vốn, tăng lợi nhuận cho Công ty.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC CỦA CÔNG TY:

- Hội đồng quản trị đã tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật trong công tác quản lý điều hành, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được

giao theo quy định của Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức 13 cuộc họp định kỳ và đột xuất theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được ban hành một cách hợp pháp theo đúng thẩm quyền quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đều hướng đến lợi ích chung của Công ty là đảm bảo ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

- Ban Tổng Giám đốc đã điều hành hoạt động kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng quản trị. Công tác tài chính như: mở sổ kế toán, lập và trình bày báo cáo tài chính phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan.

- Trong năm 2022, hoạt động kinh doanh của Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng sau đại dịch Covid-19 như giá nhiều liệu, vật tư, thiết bị đầu vào tăng, nhưng với sự quyết tâm cao, tinh thần nhiệt huyết của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh hiệu quả. Nhìn chung, các chỉ tiêu đều đạt và vượt kế hoạch, thu nhập bình quân người lao động tăng so với kế hoạch. Hiện nay, Công ty đã thực hiện chi trả đầy đủ chế độ cho người lao động như: bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, tiền lương, tiền thưởng và chế độ chính sách, phúc lợi cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật, để người lao động tại Công ty an tâm công tác; đồng thời thực hiện tốt các nghĩa vụ thuế, nộp ngân sách đầy đủ, đúng hạn theo quy định.

IV. ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:

- Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác điều hành hoạt động kinh doanh, nhằm giúp Công ty phát triển, lành mạnh về tài chính.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ và được tham gia ý kiến tại các cuộc họp định kỳ, bất thường của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Ban Kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ các biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty.

- Ban Kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty định kỳ quý, 06 tháng, năm.

V. KIẾN NGHỊ:

- Ban Tổng Giám đốc Công ty cần có kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực có chuyên môn sâu để đáp ứng với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh khi Công ty phải thực hiện theo cơ chế đấu thầu dịch vụ.

- Năm 2023, Công ty vừa thực hiện đặt hàng dịch vụ công ích (có giảm giá), vừa tham gia công tác đấu thầu tại các địa phương, do đó Ban Tổng Giám đốc cần có những giải pháp phù hợp, kịp thời để ổn định thu nhập cho người lao động.

- Từng bước nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp, bố trí, sắp xếp lao động cho phù hợp nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ làm công tác quản lý.

VI. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2023:

Để có cơ sở thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2023, gồm các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

- Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết đã được Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; trong công tác tài chính kế toán, thống kê; báo cáo tài chính quý, năm.

- Thực hiện thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh; báo cáo tài chính quý, 06 tháng, năm của Công ty; báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị và trình báo cáo thẩm định tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên.

- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Công ty và các Quy chế, quy định của Công ty trong quản lý điều hành đối với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, người quản lý khác trong các hoạt động cụ thể như: việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023; tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ; tình hình chia cổ tức; quyết toán quỹ tiền lương được Đại Hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán cho năm tài chính 2023, nếu được Đại Hội đồng cổ đông ủy quyền.

- Tham gia cùng các Đoàn kiểm tra, giám sát của Công ty để kiểm tra tổ chức và hoạt động của các Xí nghiệp Môi trường đô thị trực thuộc Công ty.

- Giám sát việc thực hiện các kiến nghị của các Đoàn kiểm tra, kiểm toán (nếu có).

- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị và các cuộc họp khác của Công ty.

- Giám sát việc chi trả cổ tức cho các cổ đông và nộp tiền cổ tức phần vốn của nhà nước vào ngân sách nhà nước.

- Tổ chức họp Ban Kiểm soát định kỳ và lập báo cáo giám sát tài chính theo quy định.

- Thực hiện một số công việc khác của Ban Kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông,

Ngoài ra, Ban Kiểm soát còn thực hiện kiểm tra một số nội dung liên quan đến công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc nếu thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông.

Trên đây là một số nội dung trong quá trình giám sát của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023, rất mong được sự góp ý chân thành của Quý cổ đông nhằm giúp chúng tôi thực hiện tốt hơn nhiệm vụ của mình.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Đại Hội đồng cổ đông;
- Thành viên HĐQT;
- Ban kiểm soát;
- Lưu: VT.BKS; TCHC.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Ngọc Bích



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymntdag@gmail.com

Số: 01/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 26 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH
Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022
(Đã Kiểm toán)

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang: điểm f khoản 1 Điều 15 quy định quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2023, ngày 17/5/2022.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A & C như sau:

- Báo cáo tài chính công ty mẹ và Báo cáo tài chính năm 2022 (bản tóm tắt) được đính kèm Tài liệu đại hội.

- Toàn văn Báo cáo tài chính công ty năm 2022 được đăng tải tại website công ty:
http://moitruongdothi.angiang.org.vn/?page_id=210

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.



NGUYỄN NGỌC SƠN



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang

SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymtddtag@gmail.com

Số: 02/TTtr- HĐQT

An Giang, ngày 06 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang;
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQĐHĐCĐ - AGE ngày 20/05/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2023 ngày 17/5/2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2022 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	Mức trích	THỰC HIỆN NĂM 2022	KẾ HOẠCH NĂM 2023
1	2	3	4	5
	Lợi nhuận chưa phân phối:		22.414.810.912	21.445.000.000
1	Quỹ đầu tư phát triển	10% lợi nhuận sau thuế	2.241.481.091	2.144.500.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	Tương đương 1,3 tháng lương	15.967.329.821	15.122.900.000
3	Quỹ khen thưởng Ban quản lý	Tương đương 1 tháng lương	227.400.000	199.000.000
4	Chia cổ tức:	Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ là 2%	3.978.600.000	3.978.600.000đ

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN NGỌC SƠN



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymtddtag@gmail.com

Số: 03/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 06 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Quỹ Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2023 ngày 17/5/2023.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua vấn đề sau:

I. Tiền lương thực hiện người quản lý Công ty năm 2022:

1. Tổng Quỹ tiền lương người quản lý Công ty năm 2022: 2.728.800.000 đ

1.1. Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương thực hiện	Số tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	43.200.000 đ	12	518.400.000 đ
2	Tổng Giám đốc Công ty	42.000.000 đ	12	504.000.000 đ
3	Phó Tổng Giám đốc Công ty	40.800.000 đ	12	489.600.000 đ
4	Phó Tổng Giám đốc Công ty	40.800.000 đ	12	489.600.000 đ
Tổng cộng:				2.001.600.000 đ

1.2. Người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương thực hiện	Số tháng	Thành tiền
1	Trưởng Ban kiểm soát	37.800.000 đ	12	453.600.000 đ
2	Kế toán trưởng Công ty	34.200.000 đ	8	273.600.000 đ
Tổng cộng:				727.200.000 đ

2. Thù lao thực hiện Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2022:

- Thù lao HĐQT: 288.932.000 đ. Trong đó:

+ Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 192.621.336 đ

+ Thư ký HĐQT : 01 người x 8.025.889đ x 12 tháng = 96.310.664 đ

Tài liệu Đại hội cổ đông thường niên năm 2023



- Thù lao BKS (không chuyên trách): 02 người x 7.560.000đ x 12 tháng= 181.440.000 đ

Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2022 là: 470.372.000 đ, bằng 119,7% mức duyệt chi theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022 (393.066.000 đồng)

3. Kế hoạch tiền lương người quản lý Công ty năm 2023:

Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch người quản lý Công ty năm 2023: 2.388.000.000đ, trong đó:

+ Người quản lý chuyên trách là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương Kế hoạch	Số tháng	Thành tiền
1	Chủ tịch HĐQT	36.000.000 đ	12	432.000.000 đ
2	Tổng Giám đốc Công ty	35.000.000 đ	12	420.000.000 đ
3	Phó Tổng Giám đốc Công ty	34.000.000 đ	12	408.000.000 đ
4	Phó Tổng Giám đốc Công ty	34.000.000 đ	12	408.000.000 đ
Tổng cộng:				1.668.000.000 đ

+ Người quản lý chuyên trách không phải là người đại diện phần vốn nhà nước:

STT	Chức vụ	Tiền lương Kế hoạch	Số tháng	Thành tiền
1	Trưởng Ban kiểm soát	31.500.000 đ	12	378.000.000 đ
2	Kế toán trưởng Công ty	28.500.000 đ	12	342.000.000 đ
Tổng cộng:				720.000.000 đ

4. Kế hoạch Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2023:

Tổng số tiền thù lao HĐQT và BKS năm 2022: 390.000.000 đồng, trong đó :

+ Thành viên HĐQT (không chuyên trách): 02 người x 6.633.330đ x 12 tháng= 159.199.920đ

+ Thư ký HĐQT: 01 người x 6.633.340đ x 12 tháng= 79.600.080đ

+ Thù lao BKS (không chuyên trách): 02 người x 6.300.000đ x 12 tháng= 151.200.000đ

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ
AN GIANG
NGUYỄN NGỌC SƠN



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymtdttag@gmail.com

Số : 01 /TTr-BKS

An Giang, ngày 5 tháng 5 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2023, ngày 17/05/2023,

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 như sau:

Để tạo điều kiện thuận lợi trong việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 đạt hiệu quả cao nhất, Ban Kiểm soát sau khi thống nhất với Hội đồng quản trị, đề nghị Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào năng lực, trình độ và đội ngũ kiểm toán viên chuyên nghiệp của các Công ty kiểm toán độc lập, đạt tiêu chuẩn kiểm toán các Công ty niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán do của Ủy Ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận, chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2023.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

TM.BAN KIỂM SOÁT

Võ Thị Ngọc Bích



CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG ĐÔ THỊ AN GIANG
AN GIANG URBAN ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: Số 128 đường Nguyễn Trường Tộ, p.Bình Khánh, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
SĐT: 02963 844848 - 02963 841072 . Email: ctymtddtag@gmail.com

Số: 04/TTr-HĐQT

An Giang, ngày 06 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

Thông qua Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025

- Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025";
- Căn cứ Công văn số 393/UBND-KTTH ngày 25/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025;
- Căn cứ Biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị năm 2023, ngày 17/5/2023.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang giai đoạn 2021-2025.

- Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang giai đoạn 2021-2025 được đính kèm Tài liệu đại hội.

- Toàn văn Đề án cơ cấu lại Công ty cổ phần Môi trường đô thị An Giang giai đoạn 2021-2025 được đăng tải tại website công ty:

http://moitruongdothi.angiang.org.vn/?page_id=210

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua ./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN NGỌC SƠN

ĐỀ ÁN

Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025 tại Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang

Căn cứ Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg ngày 02/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước hiện chuyển đổi sở hữu, sắp xếp lại, thoái vốn giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, trọng tâm là tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Công văn số 1910/VPCP-ĐMDN ngày 29/3/2022 của Văn phòng Chính phủ về việc đơn đốc phê duyệt Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 393/UBND-KTTH ngày 25/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025.

Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH DOANH NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN 2016-2020:

1. Tình hình triển khai Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước trong giai đoạn 2016-2020:

1.1 Thông tin chung:

Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang là doanh nghiệp nhà nước, được hình thành trên cơ sở chuyển đổi và tiếp nhận toàn bộ lao động từ các Ban Công trình công cộng, đơn vị sự nghiệp trực thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Năm 2016, Công ty thực hiện đề án tiếp nhận các Ban Công trình công cộng, đơn vị sự nghiệp và thành lập 10 Xí nghiệp Môi trường đô thị trực thuộc trên địa bàn huyện, thị, thành theo Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh An Giang.

- Ngày 25/9/2018, Công ty đã tổ chức Đại hội cổ đông lần đầu thành lập Công ty Cổ phần Môi trường đô thị An Giang theo tinh thần Văn bản số

6264/VPCP-ĐMDN ngày 28/7/2016 của Văn phòng Chính phủ về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Môi trường Đô thị An Giang. Công ty do Ủy ban nhân dân tỉnh làm chủ sở hữu với cổ phần nhà nước nắm giữ 97,883% vốn điều lệ và phần vốn còn lại 2,117% do người lao động Công ty nắm giữ, với vốn điều lệ là 198.930.000.000 đồng.

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty là Quét rác đường phố, vỉa hè; thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, y tế, công nghiệp; Quản lý khai thông hệ thống nước thải, xử lý nước thải; chăm sóc công viên công cộng, hoa viên, cây xanh đường phố; vận hành và duy tu sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng. Ngoài ra, Công ty còn cung cấp dịch vụ rút hầm cầu, hầm lửng, thu gom bao bì thuốc BVTV, đóng xe rác kéo tay,...

1.2 Cơ cấu tổ chức, Quản trị và Kiểm soát: hoạt động theo mô hình Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.

Tổ chức bộ máy quản lý của Công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty gồm có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban chuyên môn, các Xí nghiệp trực thuộc và các khu xử lý. Cụ thể:

*** Quản trị và Kiểm soát Công ty:**

- Hội đồng Quản trị.
- Ban kiểm soát.

*** Tổ chức bộ máy quản lý Công ty:**

- Tổng Giám đốc.
- Các Phó Tổng Giám đốc.
- Kế Toán trưởng.

*** Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Công ty:**

- Phòng Tổ chức - Hành chính.
- Phòng Tài chính - Kế hoạch.
- Phòng Kế hoạch - Vật tư.

*** Các Xí nghiệp trực thuộc Công ty:**

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Đốc.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị Tân Châu.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Thành.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Phú.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị Tri Tôn.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Tịnh Biên.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị Thoại Sơn.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị An Phú.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị Phú Tân.
- Xí nghiệp Môi trường đô thị Chợ Mới.

*** Các Khu xử lý rác trực thuộc Công ty:**

- Tổ Nhà máy xử lý chất thải nguy hại Long Xuyên;
- Tổ Xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên tại huyện Châu Thành;
- Tổ Nhà máy xử lý nước thải Châu Đốc;
- Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn;
- Khu xử lý rác thải xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân.

1.3 Tình hình sản xuất kinh doanh:

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty không ngừng phát triển, năm sau luôn cao hơn năm trước, đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động đồng thời chấp hành các quy định của luật thuế, cụ thể như sau:

- Tổng doanh thu 05 năm (2016-2020): 886.661 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 177.332 triệu đồng, trong đó năm 2020 là 263.712 triệu đồng, tăng 232% so với năm 2016 (113.702 triệu đồng).

- Tổng lợi nhuận trước thuế 05 năm (2016-2020): 75.172 triệu đồng, lợi nhuận trước thuế bình quân mỗi năm 15.034 triệu đồng, trong đó năm 2020 là 22.357 triệu đồng, tăng 240% so với năm 2016 (9.319 triệu đồng).

- Tổng lợi nhuận sau thuế 05 năm (2016-2020): 62.613 triệu đồng, lợi nhuận sau thuế bình quân mỗi năm 12.523 triệu đồng, trong đó năm 2020 là 17.997 triệu đồng, tăng 237% so với năm 2016 (7.604 triệu đồng).

- Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước 05 năm (2016-2020): 61.344 triệu đồng, bình quân mỗi năm là 12.269 triệu đồng, trong đó năm 2020 là 21.893 triệu đồng, tăng 364% so với năm 2016 (6.018 triệu đồng).

- Tổng số lao động bình quân năm 2020 là 810 người, tăng 131% so với năm 2016 (617 người).

- Thu nhập bình quân năm 2020 là 11,090 triệu đồng/người/tháng, tăng 165% so với năm 2016 (6.721 triệu đồng/người/tháng).

- Tổng giá trị tài sản năm 2020 là 319.740 triệu đồng, tăng 138% so với năm 2016 (232.320 triệu đồng), trong đó:

+ Vốn chủ sở hữu 2020 là 249.231 triệu đồng, tăng 118% so với năm 2016 (210.573 triệu đồng).

+ Nợ phải trả năm 2020 là 70.509 triệu đồng, tăng 324% so với năm 2016 (21.747 triệu đồng).

- Các khoản phải thu năm 2020 là 27.780 triệu đồng, tăng 106% so với năm 2016 (26.137 triệu đồng).

Việc thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của pháp luật hiện hành.

(Đính kèm phụ lục 1)

1.4 Tình hình thực hiện các đề án, dự án:

Trong giai đoạn 2016-2020, Công ty đã thực hiện một số đề án, dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh giao và một số dự án sử dụng nguồn vốn tự có của Công ty, cụ thể như:

1.4.1 Các đề án, dự án đã hoàn thành:

- Đề án chuyển giao hoạt động dịch vụ công ích cấp huyện trên địa bàn tỉnh về cho Công ty;

- Đề án cổ phần hóa doanh nghiệp;

- Dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường Bãi rác Bình Đức;

- Dự án Hạ Tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên (giai đoạn 1);

- Hồ chôn lấp hợp vệ sinh số 1 - Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Cụm Long Xuyên, huyện Châu Thành;

- Hồ chôn lấp hợp vệ sinh - Khu xử lý rác thải xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân;

- Cải tạo, chôn lấp hợp vệ sinh bãi rác Kênh 10, thành phố Châu Đốc;

- Hệ thống xử lý nước rỉ rác bãi rác Kênh 10, thành phố Châu Đốc;

- Nhà máy xử lý chất thải rắn huyện Thoại Sơn;

- Dự án trang thiết bị xe chuyên dùng;

- Xây dựng các trụ sở Xí nghiệp Môi trường đô thị Tri Tôn, Chợ Mới, Tịnh Biên.

1.4.2 Các dự án đang triển khai thực hiện:

- Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới tại thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang;

- Xây dựng hồ chôn lấp hợp vệ sinh số 2 - Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên;

- Di dời Nhà máy xử lý chất thải nguy hại.

(Đính kèm phụ lục 2)

2. Nhận xét, đánh giá những kết quả đạt được, những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và bài học rút ra:

2.1 Nhận xét, đánh giá

Nhìn chung, giai đoạn 2016-2020 là giai đoạn Công ty có nhiều thay đổi trong mô hình hoạt động như tiếp nhận các đơn vị hoạt động dịch vụ công ích cấp huyện trên địa bàn tỉnh và thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp. Tuy nhiên, với sự lãnh chỉ đạo, điều hành sâu sát, quyết liệt và có những giải pháp linh động, hiệu quả trong tình hình mới của Ban lãnh đạo Công ty cùng với sự đoàn kết, nỗ lực phấn đấu của toàn thể cán bộ công nhân lao động, nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty đều đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, doanh thu hàng năm tăng mặc dù lợi nhuận không tăng cao so với các lĩnh vực khác do hoạt động chủ yếu của Công ty là dịch vụ công ích phục vụ cho nhiệm vụ chính trị của địa phương, đảm bảo vệ sinh môi trường và mỹ quan đô thị trên địa bàn tỉnh; vốn, tài sản nhà nước được bảo toàn và phát triển; đời sống của người lao động cũng được nâng lên; chất lượng phục vụ ngày càng tốt hơn và được người dân đồng tình ủng hộ.

Đặc biệt, Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị do Ủy ban nhân dân tỉnh giao về lĩnh vực vệ sinh môi trường, thoát nước đô thị, công viên cây xanh và chiếu sáng đô thị, điển hình như:

+ Trong những ngày lễ tết diễn ra hàng năm trên địa bàn tỉnh như Tết Nguyên Đán, Lễ hội Vía Bà, Ngày Môi trường thế giới 05/6, Ngày sinh Chủ tịch Tôn Đức Thắng 20/8, Lễ Quốc Khánh 02/9,...

+ Các đại hội, hội nghị diễn ra trên địa bàn tỉnh như Đại hội Thi đua yêu nước và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025, Hội nghị thương mại và xúc tiến đầu tư của tỉnh, Lễ kỷ niệm 10 năm thành lập thị xã Tân Châu và đón nhận Đô thị loại III, Lễ công bố thành phố Long Xuyên đạt đô thị loại I trực thuộc tỉnh,....

+ Trong năm 2020, Công ty đã chủ động tham gia và phối hợp chặt chẽ với Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 về công tác thu gom, xử lý chất thải nguy hại, chất thải y tế và chất thải sinh hoạt tại các khu cách ly, khu điều trị, khu phong tỏa,..... trên địa bàn tỉnh đảm bảo không để tồn đọng rác đảm bảo vệ sinh môi trường.

2.2 Những thuận lợi, khó khăn và nguyên nhân:

2.2.1 Thuận lợi:

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, sự hỗ trợ kịp thời của các Sở ngành và các cơ quan hữu quan đã giúp Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Đội ngũ cán bộ người lao động Công ty có trình độ chuyên môn, với nhiều năm kinh nghiệm là một trong những yếu tố quan trọng để Công ty luôn

hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, tạo được lòng tin cho các đối tác và khách hàng của mình.

- Các phương tiện, thiết bị, dụng cụ lao động được đầu tư, sửa chữa đáp ứng thực hiện các công tác chuyên môn.

2.2.2 Khó khăn:

- *Về thực hiện dịch vụ công ích:* Công ty không chủ động mở rộng sản lượng để tăng doanh thu mà chủ yếu dựa vào sản lượng do UBND các huyện, thị xã, thành phố đặt hàng. Đồng thời, sản lượng Công ty thực hiện hàng năm vẫn chưa được tính đúng, tính đủ khi mở rộng địa bàn thu gom vận chuyển rác chủ yếu là hỗ trợ cho địa phương, một số công tác chuyên môn phải cắt giảm hoặc khoán thực hiện vì ngân sách địa phương hạn hẹp không đủ kinh phí thực hiện.

- *Về công tác vệ sinh môi trường:* Ý thức người dân trong việc bảo vệ môi trường chưa cao, còn bỏ rác bừa bãi không đúng nơi quy định; Các xe vận chuyển vật liệu xây dựng lưu thông trên đường làm rơi vãi cát đá gây mất vệ mỹ quan đô thị cũng như ảnh hưởng đến công tác vệ sinh của Công ty; Một số tuyến đường thu gom rác ở các xã, thị trấn xấu, xuống cấp, hư hỏng ảnh hưởng đến công tác thu gom rác của Công ty.

- *Về công tác thu tiền dịch vụ thu gom, vận chuyển rác:* Một số hộ gia đình, hộ kinh doanh, buôn bán, nhà trọ,... không đóng tiền hoặc đóng tiền không đúng quy định về giá dịch vụ thu gom, vận chuyển rác của UBND tỉnh ban hành (Quyết định số 94/2016/QĐ-UBND) với lý do không phát sinh rác hoặc tự xử lý,... Đồng thời, Công ty không có chức năng chế tài đối với các hộ gia đình, hộ kinh doanh,... không đóng tiền hoặc đóng tiền không đúng mức quy định nên thu không đạt. Đặc biệt là trong năm 2020 do ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19, đa số các công ty, xí nghiệp, hộ kinh doanh,... trên địa bàn tỉnh đều ngưng hoạt động nên Công ty không thu được.

- *Về công tác xử lý chất thải rắn:* Các bãi rác trên địa bàn các huyện, thị, thành đang trong tình trạng quá tải nhưng vẫn chưa thực hiện đóng lấp, chưa xây dựng được nhà máy xử lý rác. Tuy đã quá tải, các bãi rác và khu xử lý này vẫn tiếp nhận lượng rác phát sinh hàng ngày vì vậy Công ty gặp rất nhiều khó khăn trong vấn đề bảo vệ môi trường tại các bãi rác và khu xử lý, mặc dù Công ty đã thường xuyên tăng cường san ủi, phun xịt khử mùi và diệt ruồi nhưng đây chỉ là giải pháp tạm thời. Mặt khác, UBND các huyện, thị xã, thành phố thanh toán kinh phí xử lý rác và nước rỉ rác tại các khu xử lý cho Công ty còn chậm do đó kinh phí hoạt động của các khu xử lý gặp nhiều khó khăn.

- *Về công tác thoát nước đô thị:* Hệ thống thoát nước trên địa bàn huyện, thị, thành đã xuống cấp dẫn đến tình trạng nước thoát chậm, gây ứ đọng nước trên mặt đường đặc biệt là trong mùa mưa mặc dù Công ty đã duy trì công tác khai thông nạo vét. Bên cạnh đó, vẫn còn tình trạng các hộ dân che lấp, trán bịt miệng cống cũng như bỏ rác xuống cống, hồ ga,... gây khó khăn trong công tác khai thông nạo vét bùn của Công ty. Mặt khác, hệ thống thoát nước chưa đồng

bộ về cao trình giữa hệ thống hiện hữu với hệ thống đầu tư mới nên cũng ảnh hưởng đến công tác khai thông nạo vét.

- *Về công tác công viên, cây xanh:* Cây xanh, hoa kiểng trên công viên và các tuyến đường bị người dân chặt phá làm mất vẻ mỹ quan đô thị. Mặt khác, cây xanh trên các tuyến đường chưa đồng bộ có nhiều loại cây khác nhau đồng thời có một số người dân tự ý trồng cây trên tuyến đường gây khó khăn cho việc quản lý cây xanh của Công ty.

- *Về thực hiện các dự án:* Công ty thực hiện đầu tư các dự án trong lĩnh vực môi trường, tuy nhiên hiện nay trên phạm vi cả nước có rất nhiều công nghệ xử lý rác nhưng chưa có công nghệ xử lý rác nào đạt chuẩn. Vì vậy việc lựa chọn công nghệ áp dụng phù hợp với tình hình thực tế tại từng địa phương gặp khó khăn đồng thời các dự án xử lý rác do chưa có công nghệ xử lý nào được Bộ Xây dựng lựa chọn để áp dụng nên trong quá trình thẩm định phê duyệt còn gặp nhiều khó khăn dẫn đến thời gian triển khai kéo dài.

2.3 Bài học rút ra

- Thứ nhất, phải làm tốt công tác tuyên truyền để tất cả cổ đông và người lao động trong công ty nhận thức đúng và đầy đủ về việc thực hiện Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp. Phải làm cho cổ đông và người lao động xác định chính họ là chủ thể của xây dựng Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp thì mới thật sự thành công.

- Thứ hai, khi triển khai cần bám sát vào nội dung Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt. Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn vướng mắc phải báo cáo UBND tỉnh kịp thời và xin ý kiến xử lý.

- Thứ ba, định kỳ phải thực hiện sơ tổng kết về tiến độ cũng như kết quả đề án đạt được để rút kinh nghiệm thực hiện tốt hơn trong giai đoạn tiếp theo.

- Thứ tư, phải đoàn kết nội bộ tốt, phát huy dân chủ thật sự, người đứng đầu quyết liệt thực hiện sẽ đạt kết quả cao.

II. MỤC TIÊU TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025:

- Công ty hoạt động với mục tiêu không vì lợi nhuận, chủ yếu là hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị do UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố giao về công tác bảo vệ môi trường và cảnh quan đô thị, hoạt động sản xuất của Công ty được duy trì ổn định, vốn, tài sản nhà nước được bảo toàn và phát triển, đồng thời đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách và thu nhập cho người lao động.

- Nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của Công ty; tạo ra loại hình doanh nghiệp có nhiều chủ sở hữu, trong đó có đông đảo người lao động; tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động cho Công ty để sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của Nhà nước và của Công ty.

- Huy động vốn của cá nhân, các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội trong nước và ngoài nước để đầu tư đổi mới công nghệ, phát triển Công ty.

- Phát huy vai trò làm chủ thực sự của người lao động, của các cổ đông; tăng cường sự giám sát của nhà đầu tư đối với Công ty; bảo đảm hài hòa lợi ích của Nhà nước, Công ty, nhà đầu tư và người lao động.

- Mở rộng và phát triển đồng bộ các lĩnh vực hoạt động mà Công ty có ưu thế, tạo nền tảng phát triển một cách ổn định, lâu dài và vững chắc.

- Tối đa hiệu quả hoạt động, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, thực hiện nghĩa vụ đầy đủ với Nhà nước.

III. ĐỊNH HƯỚNG VÀ CÁC GIẢI PHÁP CƠ CẤU LẠI DOANH NGHIỆP TRONG GIAI ĐOẠN 2021-2025:

1. Chiến lược phát triển, ngành nghề, định hướng kinh doanh, sản phẩm, thị trường:

1.1 Định hướng phát triển:

- Định hướng hoạt động của công ty là “Tận tình - Uy tín - Chất lượng” đem đến sự hài lòng và chất lượng phục vụ tốt nhất cho khách hàng.

- Phân đầu hoàn thành vượt kế hoạch sản xuất kinh doanh từ 2-5%/năm.

- Không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất kinh doanh như mở rộng cung ứng đầy đủ dịch vụ lĩnh vực môi trường trên địa bàn tỉnh (vệ sinh, thu gom xử lý chất thải y tế, chất thải nguy hại, xử lý nước thải, cây xanh đô thị, chiếu sáng đô thị, v.v....) nhằm tối đa hóa lợi nhuận của Công ty.

- Nâng cao giá trị Công ty và không ngừng cải thiện đời sống, điều kiện làm việc, thu nhập cho người lao động, đồng thời làm tròn nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

- Thống nhất quản lý công tác vệ sinh môi trường trên địa bàn tỉnh: Tiếp nhận rác tự quản và xóa tất cả các điểm tập kết rác gây ô nhiễm môi trường trên địa bàn tỉnh.

- Thu gom và xử lý được tất cả các loại chất thải rắn phát sinh trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Tiếp tục thực hiện và tuyên truyền phong trào học tập, làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh: làm cho dân thương, dân mến.

- Tạo được uy tín và niềm tin tuyệt đối của UBND tỉnh, UBND các huyện, thị, thành và các Sở ngành tỉnh khi giao nhiệm vụ cho công ty thực hiện.

- Nâng cao rõ nét chất lượng phục vụ và thái độ phục vụ, khẳng định thương hiệu Công ty.

1.2 Ngành nghề kinh doanh:

1.2.1 Ngành, nghề kinh doanh chính:

- Quét rác đường phố, vỉa hè; thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt, y tế, công nghiệp;

- Quản lý khai thông hệ thống nước thải, xử lý nước thải;
- Quản lý chăm sóc công viên công cộng, hoa viên, cây xanh đường phố;
- Quản lý, vận hành và duy tu sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng;
- Duy tu, sửa chữa các công trình thoát nước, vỉa hè, cầu đường; sơn vạch kẻ đường;
- Rút hầm cầu, hầm lửng; cung cấp dịch vụ vận chuyển đồ, lau dọn vệ sinh các tổ chức, cá nhân;
- Thi công xây dựng công trình cầu, đường, dân dụng, công viên cây xanh, điện chiếu sáng, thoát nước thải;
- Đầu tư và thực hiện các dự án do Nhà nước giao: nhà máy xử lý chất thải rắn, chất thải y tế, nhà máy xử lý nước thải; hoa viên nghĩa trang và các dự án khác.

1.2.2 Ngành, nghề kinh doanh liên quan:

Kinh doanh và tái chế phế liệu, sản xuất phân hữu cơ; mua bán, trồng và cắt tỉa tạo hình cây xanh, hoa kiểng các loại; sản xuất và kinh doanh thùng rác, gạch lót vỉa hè, xe rác kéo tay,...

1.3 Chiến lược ổn định và phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025:

Duy trì kế hoạch sản xuất kinh doanh hiện tại đồng thời mở rộng các hoạt động sản xuất kinh doanh liên quan đến ngành nghề kinh doanh của Công ty.

1.3.1 Thực hiện hoạt động dịch vụ công ích:

Công ty tập trung nâng cao chất lượng công tác chuyên môn của tất cả các Xí nghiệp, Phòng, Đội đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ, tăng sản lượng thực hiện hoạt động dịch vụ công ích của các Xí nghiệp Môi trường đô thị, hoàn thành khối lượng công việc theo kế hoạch, chất lượng công việc đảm bảo ngày càng tốt hơn tạo lòng tin đối với lãnh đạo UBND tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện mở rộng sản lượng theo yêu cầu của UBND huyện, thị, thành. Đặc biệt tại các xã, phường, huyện nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

Thực hiện vận hành nhà máy xử lý rác thải và nước thải như: xử lý rác thải và nước rỉ rác theo phương pháp chôn lấp hợp vệ sinh tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên và khu xử lý rác thải xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân; Nhà máy xử lý rác Thoại Sơn và Chợ Mới theo phương pháp đốt; Hệ thống xử lý nước thải Kênh 10 - Châu Đốc.

Ngoài ra, Công ty trang bị đầy đủ năng lực về con người cũng như các phương tiện thiết bị để tham gia thực hiện đấu và trúng thầu hoạt động dịch vụ công ích trên địa bàn huyện, thị, thành.

1.3.2 Thực hiện hoạt động dịch vụ:

Duy trì các hoạt động dịch vụ sản xuất kinh doanh của Công ty như: Thu gom, vận chuyển, xử lý rác sinh hoạt và nguy hại cho các Nhà máy, Công ty, Xí nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh,...; Chăm sóc mé tia cây xanh, xử lý cống nghẹt, rút hầm cầu, hầm lửng, vận chuyển đồ cho các tổ chức, cá nhân; Cho thuê nhà vệ sinh công cộng để tạo thêm nguồn thu cho công ty; Sửa chữa và cải tạo xe chuyên dùng: Xe ép rác, xe thang, xe cầu thùng, xe tải, xe ủi, xe kobe,...; Hủy hàng quá hạn, tiêu hủy gia cầm; Tưới nước chống bụi hoặc đổ nước nền nhà cho các công trình đang thi công; Thu gom và xử lý bao bì thuốc bảo vệ thực vật tất cả các huyện, thị, thành trên địa bàn tỉnh An Giang.

Bên cạnh đó, Công ty thực hiện mở rộng phát triển thêm các hoạt động sản xuất kinh doanh như:

- Tích cực khai thác thời gian nhàn rỗi của các phương tiện như cho thuê các thiết bị chuyên dùng: Xe ép cuốn rác, xe thang, xe cuốc, thùng rác để tạo thêm nguồn thu cho công ty;

- Sửa chữa và cải tạo xe chuyên dùng: Xe ép rác, xe thang, xe cầu thùng, xe tải, xe ủi, xe kobe,... của Công ty và các Công ty môi trường khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

- Chủ động đề xuất cải tạo hệ thống thoát nước xuống cấp: Thống kê các hố ga, cống hư hỏng và đề xuất sửa chữa; Thi công mới hệ thống thoát nước các tuyến đường chưa có.

- Đề xuất và thực hiện công tác vệ sinh môi trường trên sông, kênh rạch: vớt rác trên mặt kênh, phát hoang, khai thông dòng chảy,...

- Nghiên cứu đề xuất bố trí cụm đèn trang trí nhằm tăng thêm vẻ mỹ quan các huyện, thị, thành về đêm.

- Nghiên cứu tổ chức mô hình dịch vụ tại các công viên phục vụ cho việc vui chơi, giải trí của nhân dân trên địa bàn các huyện, thị, thành.

- Mua bán, trồng và cắt tỉa tạo hình cây xanh, hoa kiểng các loại; Cho thuê cây kiểng trang trí phòng làm việc, trang trí hội nghị.

- Kinh doanh và tái chế phế liệu, sản xuất phân hữu cơ.

- Mua bán thiết bị vệ sinh môi trường hoặc làm đại lý cho các công ty cung cấp thiết bị vệ sinh môi trường: Thùng rác các loại, chế phẩm sinh học khử mùi, thuốc diệt ruồi, chế phẩm thông hầm cầu, rửa nhà vệ sinh,...

- Tự sản xuất và cung ứng dụng cụ lao động như xe kéo tay, chổi quét, ky hốt,... và đồ bảo hộ lao động như quần áo,...

1.3.3 Thực hiện đầu tư các dự án:

- Hoàn thành di dời nhà máy xử lý CTNH về Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên, huyện Châu Thành.

- Vận hành Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới (công suất 100 tấn/ngày) đồng thời nghiên cứu nâng công suất Nhà máy phù hợp với tình hình xử lý rác thực tế tại địa phương.

- Vận hành Hồ chôn lấp hợp vệ sinh số 2 – Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên.

- Tiếp nhận, vận hành các bãi xử lý rác, các dự án lò đốt rác thải sinh hoạt trên địa bàn các huyện, thị, thành.

- Căn cứ luật BVMT năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính Phủ và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Công ty sẽ rà soát lại thủ tục môi trường của tất cả các dự án Công ty đầu tư để bổ sung hoàn chỉnh theo quy định.

- Thực hiện đầu tư xây dựng trụ sở của các Xí nghiệp và trụ sở chính Công ty đồng thời cải tạo, nâng cấp tất cả các trụ sở các Xí nghiệp khang trang, sạch đẹp thể hiện được bộ mặt của Công ty chuyên về lĩnh vực môi trường.

- Tiếp tục đầu tư các phương tiện, thiết bị chuyên dùng cho các Đội, Phòng và Xí nghiệp thực hiện, đảm bảo thực sự chủ động trong công việc. Đặt biệt trang bị các phương tiện thiết bị phục vụ công tác phân loại rác tại nguồn của các địa phương đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định.

- Đầu tư xây dựng vườn ươm hoa kiểng, cây xanh để cung cấp cho công việc trồng mới, trồng dặm, thay thế cây trên các công viên, tuyến đường do Công ty đang quản lý và cung cấp cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.

1.4 Kế hoạch tài chính giai đoạn 2021-2025:

Công ty xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021 - 2025 dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm và dự báo tình hình hoạt động hàng năm của Công ty, cụ thể:

- Về doanh thu: Công ty dự kiến tăng từ 1% - 2% so với năm trước do từ năm 2024 trở đi hoạt động dịch vụ công ích trên địa bàn tỉnh dự kiến sẽ thực hiện theo phương thức đấu thầu.

+ Năm 2021, 2022 số liệu thực tế thực hiện.

+ Năm 2023 giảm so với năm 2022 nguyên nhân là do:

✓ Đối với doanh thu dịch vụ công ích: Thực hiện giảm đơn giá dịch vụ công ích từ 5% - 21% tùy theo lĩnh vực hoạt động của từng Xí nghiệp; Đấu thầu công viên cây xanh: Một số Xí nghiệp chỉ thực hiện chăm sóc quý I, II/2023 do không trúng thầu.

✓ Đối với doanh thu dịch vụ sản xuất kinh doanh: Giảm doanh thu xử lý chất thải nguy hại do thực hiện di dời nhà máy xử lý chất thải nguy hại.

+ Năm 2024 tăng khoảng 2% so với năm 2023 do Nhà máy xử lý chất thải nguy hại và Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới đi vào hoạt động. Tuy nhiên, trong năm 2024 do thực hiện đấu thầu hoạt động dịch vụ công ích nên doanh thu chưa ổn định.

+ Năm 2025 tăng khoảng 1% so với năm 2024 do Công ty tập trung củng cố và duy trì ổn định các lĩnh vực hoạt động.

- Về lợi nhuận: Công ty duy trì hoạt động ổn định với mục tiêu không vì lợi nhuận, đảm bảo đầy đủ các chế độ, chính sách và thu nhập cho người lao động, đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị do UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố giao. Do đó, Công ty dự kiến tăng khoảng 1% so với năm trước.

Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021-2025 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	2021	2022	2023	2024	2025
1	Doanh thu	284.206	291.264	288.000	293.760	296.698
2	Chi phí	261.666	265.794	263.555	269.071	271.762
3	Lợi nhuận trước thuế	22.540	25.470	24.445	24.689	24.936
4	Lợi nhuận sau thuế	18.874	22.415	21.445	21.659	21.876
5	Tổng lao động bình quân (người)	898	916	935	954	964
6	Thu nhập bình quân người/tháng	10,765	11,663	11,043	11,264	11,377
7	Thuế và các khoản nộp ngân sách Nhà nước	25.276	18.164	23.000	23.460	23.695

2. Đổi mới quản trị doanh nghiệp:

2.1 Về quản lý và điều hành:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và đôn đốc các Đội, Phòng và Xí nghiệp thực hiện tốt các công việc được giao hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm.

- Chủ động phối hợp đeo bám các phòng ban tham mưu của các sở, ban, ngành và các đơn vị tư vấn thực hiện các giải pháp để đẩy nhanh việc giải quyết thủ tục, hồ sơ nhằm hoàn thành tốt công tác lập, trình duyệt các dự án đầu tư, thi công các công trình trọng điểm của Công ty đúng theo tiến độ kế hoạch đề ra.

- Theo dõi đôn đốc thực hiện tốt kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa xe, máy móc thiết bị, quản lý sử dụng vật tư, nhiên liệu khoa học, hợp lý, tiết kiệm hơn.

Thực hiện đúng theo những quy định, thủ tục về công tác quản lý, sửa chữa xe máy, sử dụng vật tư, nhiên liệu,... đảm bảo kịp thời phục vụ sản xuất.

- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng: Phải phục vụ khách hàng vào mọi lúc họ cần trong thời gian nhanh nhất có thể. Không để khách hàng phải đợi. Thời gian thi công theo yêu cầu của khách hàng.

2.2 Về sản xuất:

- Công ty tập trung đầu tư, phát triển ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là hoạt động dịch vụ công ích trên các lĩnh vực quét, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn; Quản lý khai thông hệ thống nước thải; Quản lý và chăm sóc công viên, cây xanh đường phố; Quản lý hệ thống chiếu sáng công cộng và các hoạt động dịch vụ liên quan ngành nghề chính nhằm góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đảm bảo môi trường trên địa bàn tỉnh luôn được “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp”.

- Thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch của Công ty được UBND tỉnh giao nhằm tạo việc làm, thu nhập đảm bảo đời sống cho người lao động của Công ty.

- Mở rộng các lĩnh vực, ngành nghề trong giấy phép đăng ký kinh doanh phù hợp nhu cầu thị trường,...

2.3 Về marketing:

- Giới thiệu đầy đủ các ngành nghề, sản phẩm dịch vụ của Công ty và luôn cập nhật thông tin mới về hoạt động của Công ty để làm công cụ quảng bá hình ảnh, thương hiệu của Công ty nhằm nâng cao khả năng tìm kiếm thông tin đa dạng cho khách hàng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và khách hàng nhanh chóng, thuận tiện hơn.

- Thường xuyên tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty bằng nhiều hình thức khác nhau như trên Website Công ty, các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội như zalo, facebook,... Ngoài ra, quảng bá hình ảnh Công ty thông qua việc đồng hành tham gia các sự kiện, hoạt động về môi trường với các cơ quan, đoàn thể trên địa bàn tỉnh.

- Xác định khách hàng là một kênh quảng bá hình ảnh của Công ty một cách hiệu quả nhất do đó phải nâng cao chất lượng phục vụ và giữ mối quan hệ tốt với khách hàng để khách hàng giới thiệu thương hiệu, hình ảnh của Công ty rộng rãi đến các đối tượng khác.

2.4 Về nghiên cứu và phát triển:

- Chủ động xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng phương án thực hiện và ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Tuyển dụng và đào tạo nhân viên đảm bảo công tác nghiên cứu để đáp ứng tốt nhất các yêu cầu của khách hàng trong thời buổi cạnh tranh gay gắt

không chỉ giữa các doanh nghiệp môi trường trong tỉnh mà còn có cả sự cạnh tranh của những công ty ngoài tỉnh, nhất là trong giai đoạn Nhà nước xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường như hiện nay.

- Tổ chức bộ phận chuyên cung cấp thông tin cho Công ty nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.

- Nắm bắt kịp thời các thông tin, kiến thức khoa học, công nghệ mới đáp ứng yêu cầu phát triển của công ty.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật liên quan đến hoạt động của Công ty.

3. Xây dựng phương án cơ cấu lại tài chính, vốn, tài sản của doanh nghiệp:

- Nghiên cứu và điều chỉnh lại các quy định, quy chế phục vụ cho công tác quản lý nội bộ của Công ty phù hợp với tình hình thực tế nhằm tối ưu hóa lợi nhuận của Công ty trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí

- Tăng cường công tác quản lý vật tư, nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ để hạn chế các rủi ro gây mất mát, tổn thất tài sản.

- Ưu tiên các khoản chi để mua sắm các trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng và đầu tư các dự án nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng việc sản xuất.

- Thực hiện các khoản chi tiêu đảm bảo đúng mục đích, hợp lý, hợp lệ trên cơ sở tiết kiệm tối đa, phục vụ mục đích bảo toàn được vốn và tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Đảm bảo lập báo cáo tài chính hàng tháng, quý, năm theo đúng chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng quy định pháp luật.

- Tập trung giải quyết tình hình các công nợ còn tồn đọng theo Quy chế quản lý nợ phải thu, phải trả.

- Thường xuyên kiểm tra thu chi tài chính, đối chiếu nợ chặt chẽ, không để xảy ra thất thoát.

4. Phương án cơ cấu lại nhân sự, tổ chức bộ máy quản lý:

4.1 Cơ cấu tổ chức, Quản trị và Kiểm soát: Hoạt động theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.

Tổ chức bộ máy quản lý của Công ty chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty gồm có Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các phòng ban chuyên môn, các Xí nghiệp trực thuộc và các khu xử lý. Cụ thể:

*** Quản trị và Kiểm soát Công ty:**

- Hội đồng Quản trị.

- Ban kiểm soát.

*** Tổ chức bộ máy quản lý Công ty:**

- Tổng Giám đốc.

- Các Phó Tổng Giám đốc.

- Kế Toán trưởng.

*** Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Công ty:**

- Phòng Tổ chức - Hành chính.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch.

- Phòng Kế hoạch - Vật tư.

*** Các Xí nghiệp trực thuộc Công ty:**

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Đốc.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Tân Châu.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Thành.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Châu Phú.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Tri Tôn.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Tịnh Biên.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Thoại Sơn.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị An Phú.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Phú Tân.

- Xí nghiệp Môi trường đô thị Chợ Mới.

*** Các Khu xử lý rác trực thuộc Công ty:**

- Tổ Nhà máy xử lý chất thải nguy hại Long Xuyên;

- Tổ Xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên tại huyện Châu Thành;

- Tổ Nhà máy xử lý nước thải Châu Đốc;

- Nhà máy xử lý chất thải rắn Thoại Sơn;

- Khu xử lý rác thải xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân.

- Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới.

- Hoàn thiện bộ máy tổ chức, sắp xếp bố trí lao động, cán bộ quản lý phù hợp hơn.

- Sắp xếp lại các bộ phận gián tiếp khoa học và hợp lý hơn; tập huấn kiến thức quản lý hiện đại, bồi dưỡng nhận thức chính trị, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

- Xây dựng quy chế trả lương, thưởng phù hợp trong giai đoạn mới đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động yên tâm làm việc đồng thời thu hút người lao động có trình độ cao vào Công ty làm việc.

4.2 Về nguồn nhân lực:

- Thực hiện tuyển dụng nhân sự đúng theo quy chế tuyển dụng cũng như theo định hướng phát triển của Công ty.

- Nâng cao trình độ cho một số cán bộ có năng lực tiềm năng và trẻ hóa đội ngũ cán bộ quản lý.

- Tổ chức nhiều hình thức tập huấn, đào tạo, đào tạo lại, tham quan thực tế nhằm nâng cao năng lực và kiến thức về ngành cho cán bộ, nhân viên quản lý.

- Bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn trong từng bộ phận.

- Quy hoạch nguồn cán bộ lãnh đạo từ những cán bộ người lao động có tâm huyết, có trình độ, có năng lực luôn đi đầu và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

5. Định hướng đầu tư đổi mới công nghệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp bảo vệ môi trường; lộ trình cải tiến công nghệ để đổi mới công nghệ từng phần, từng giai đoạn một cách hợp lý, phù hợp với năng lực, định hướng phát triển của doanh nghiệp:

- Xây dựng kế hoạch hợp lý mua sắm trang thiết bị, phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác và đầu tư các dự án nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, mở rộng việc sản xuất.

- Tích cực triển khai nghiên cứu ứng dụng, đầu tư đổi mới công nghệ, từng bước nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ, thay thế dần các thiết bị, công nghệ tiêu tốn nhiều năng lượng, nguyên, vật liệu góp phần tăng hiệu quả kinh doanh.

6. Kế hoạch, giải pháp tham gia hình thành chuỗi cung ứng, sản xuất:

- Liên doanh với các đơn vị cùng lĩnh vực để mở rộng sản xuất kinh doanh và đầu tư các dự án theo hướng các bên cùng phát triển.

- Công ty sẽ xử lý hoặc liên kết với các đơn vị có chức năng xử lý tái chế, tái sử dụng theo từng loại chất thải. Chất thải đầu ra của ngành này có thể là nguyên liệu đầu vào của ngành khác.

7. Phương án cổ phần hóa, thoái hóa vốn, sắp xếp lại doanh nghiệp:

Thực hiện thoái vốn Nhà nước theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ, cụ thể:

+ Tỷ lệ vốn Nhà nước nắm giữ theo khung quy định tại Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg: Trên 50% đến dưới 65%.

+ Tỷ lệ thoái vốn Nhà nước theo đề xuất của cơ quan đại diện Chủ sở hữu theo tiêu chí Đ2K3 Quyết định số 22/2021/QĐ-TTg: 33,88%.

+ Tỷ lệ vốn Nhà nước còn lại sau khi thoái: 64%.

8. Lộ trình cụ thể triển khai các giải pháp nêu tại Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025”:

TT	NỘI DUNG	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN					BỘ PHẬN THỰC HIỆN
		2021	2022	2023	2024	2025	
1	Hoàn thiện bộ máy tổ chức, sắp xếp bố trí lao động, cán bộ quản lý phù hợp hơn. Thực hiện tuyển dụng theo đúng quy chế tuyển dụng.	x	x	x	x	x	Phòng Tổ chức - Hành chính Các Xí nghiệp trực thuộc
2	Xây dựng quy chế trả lương, thưởng phù hợp hơn trong giai đoạn mới đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động yên tâm làm việc.	x	x	x	x	x	Phòng Tổ chức - Hành chính Các Xí nghiệp trực thuộc
3	Thường xuyên tăng cường công tác quảng bá thương hiệu, hình ảnh của Công ty bằng nhiều hình thức khác nhau như trên Website Công ty, các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội như zalo, facebook,...	x	x	x	x	x	Các phòng chuyên môn Các Xí nghiệp trực thuộc Các tổ, đội trực thuộc
4	Tổ chức bộ phận chuyên cung cấp thông tin cho Công ty nhằm nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng.			x	x	x	Phòng Tổ chức - Hành chính Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc

TT	NỘI DUNG	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN					BỘ PHẬN THỰC HIỆN
		2021	2022	2023	2024	2025	
5	Tiếp tục đầu tư các phương tiện, thiết bị chuyên dùng cho các Đội, Phòng và Xí nghiệp thực hiện, đảm bảo thực sự chủ động trong công việc. Đặt biệt trang bị các phương tiện thiết bị phục vụ công tác phân loại rác tại nguồn của các địa phương đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về bảo vệ môi trường theo quy định.	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Phòng Kế toán - Tài vụ Các Xí nghiệp trực thuộc
6	Tiếp nhận rác tự quản thống nhất quản lý rác trên toàn địa bàn tỉnh.	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Đội vệ sinh Cty Các Xí nghiệp trực thuộc
7	Mua bán, trồng và cắt tỉa tạo hình cây xanh, hoa kiểng các loại.			x	x	x	Đội Công viên - cây xanh Cty Các Xí nghiệp trực thuộc
8	Cho thuê cây kiểng trang trí phòng làm việc, trang trí hội nghị.			x	x	x	Đội Công viên - cây xanh Cty Các Xí nghiệp trực thuộc
9	Tham mưu lãnh đạo Công ty thực hiện đầu tư xây dựng vườn ươm hoa kiểng, cây xanh để cung cấp cho công việc trồng mới, trồng dặm, thay thế cây trên các công viên, tuyến đường do Công ty đang quản lý và cung cấp cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu.	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Đội Công viên - cây xanh Cty
10	Tham gia đấu thầu các công trình chăm sóc công viên, cây xanh, vệ sinh (quét dọn, khai thông nạo vét hệ thống thoát nước, rút hầm cầu,...) trong khuôn viên các Bệnh viện, Trường học, Công ty, Xí nghiệp, Nhà máy,...			x	x	x	Các phòng chuyên môn Các Xí nghiệp trực thuộc Các đội trực thuộc Cty

TT	NỘI DUNG	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN					BỘ PHẬN THỰC HIỆN
		2021	2022	2023	2024	2025	
11	Chủ động khảo sát đề xuất với địa phương thực hiện mở rộng các sản lượng dịch vụ công ích nhằm đảm bảo môi trường trên địa bàn các huyện, thị, thành ngày càng Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp.	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc
12	Đề xuất và thực hiện công tác vệ sinh môi trường trên sông, kênh rạch: vớt rác trên mặt kênh, phát hoang, khai thông dòng chảy,...	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc Các đội trực thuộc Cty
13	Nạo vét, hút bùn các kênh, rạch			x	x	x	Đội thoát nước Cty Các Xí nghiệp trực thuộc
14	Cho thuê nhà vệ sinh công cộng để tạo thêm nguồn thu cho công ty;	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc Đội thoát nước Cty
15	Tích cực khai thác thời gian nhàn rỗi của các phương tiện như cho thuê các thiết bị chuyên dùng: Xe ép cuốn rác, xe thang, xe cuốc, thùng rác,... để tạo thêm nguồn thu cho công ty;			x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc Các đội trực thuộc Cty
16	Sửa chữa và cải tạo xe chuyên dùng: Xe ép rác, xe thang, xe cầu thùng, xe tải, xe ủi, xe kobe,... các Công ty môi trường các tỉnh lân cận.			x	x	x	Tổ cơ khí Cty
17	Mua bán thiết bị vệ sinh môi trường hoặc làm đại lý cho các công ty cung cấp thiết bị vệ sinh môi trường: Thùng rác các loại.	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc

TT	NỘI DUNG	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN					BỘ PHẬN THỰC HIỆN
		2021	2022	2023	2024	2025	
18	Mua bán thiết bị vệ sinh môi trường hoặc làm đại lý cho các công ty cung cấp thiết bị vệ sinh môi trường: chế phẩm sinh học khử mùi, thuốc diệt ruồi, chế phẩm thông hầm cầu, rửa nhà vệ sinh,...			x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc
19	Tự sản xuất và cung ứng dụng cụ lao động như xe kéo tay,...	x	x	x	x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Tổ cơ khí Cty
20	Tham mưu lãnh đạo Công ty thực hiện đầu tư nhà máy xử lý nước thải: cống, hầm cầu, các công ty thủy sản.			x	x	x	Ban Tổng Giám đốc Phòng Kế hoạch - Vật tư Các Xí nghiệp trực thuộc
21	Hoàn thành di dời nhà máy xử lý CTNH về Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên, huyện Châu Thành.			x			Phòng Kế hoạch - Vật tư Các tổ, đội trực thuộc
22	Vận hành Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới (công suất 100 tấn/ngày)		x	x			Phòng Kế hoạch - Vật tư Xí nghiệp MTĐT Chợ Mới
23	Nâng công suất Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới				x	x	Phòng Kế hoạch - Vật tư Xí nghiệp MTĐT Chợ Mới
24	Vận hành Hồ chôn lấp hợp vệ sinh số 2 – Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên.		x	x			Phòng Kế hoạch – Vật tư Các tổ, đội trực thuộc
25	Căn cứ luật BVMT năm 2020, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính Phủ và Thông tư 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Công ty sẽ rà soát lại thủ tục môi trường của tất cả các dự án Công ty đầu tư để bổ sung hoàn chỉnh theo quy định.		x	x	x	x	Phòng Kế hoạch – Vật tư

Đề án “Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2021-2025”

TT	NỘI DUNG	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN					BỘ PHẬN THỰC HIỆN
		2021	2022	2023	2024	2025	
26	Đầu tư, liên doanh, liên kết, góp vốn cổ phần, mua một phần hoặc toàn bộ tài sản của doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật với mục đích phát triển sản xuất kinh doanh.			x	x	x	Ban Tổng Giám đốc Các phòng chuyên môn
27	Thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 1479/QĐ-TTg ngày 29/11/2022 của Thủ tướng Chính phủ.				x	x	Người Đại diện vốn Nhà nước Các phòng chuyên môn

Trên đây là Đề án cơ cấu lại doanh nghiệp giai đoạn 2021-2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị An Giang./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Sơn

PHỤ LỤC 1

Kết quả sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020

TT	Nội dung	ĐVT	2016	2017	2018	2019	2020	Tổng cộng	BQ năm	2020/2016
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	113.702	137.262	174.844	197.141	263.422	886.371	177.274	232%
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	9.319	10.646	15.415	17.435	20.865	73.680	14.736	224%
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	7.604	8.985	12.952	15.075	16.750	61.366	12.273	220%
4	Nộp ngân sách	Triệu đồng	6.018	8.998	10.665	13.770	21.441	60.892	12.178	356%
5	Tổng số lao động bình quân	Người	617	643	680	745	810	3.495	699	131%
6	Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	6,721	6,890	9,412	9,675	11,214			167%
7	Tài sản ngắn hạn	Triệu đồng	120.834	116.964	120.774	113.904	123.557			102%
8	Tài sản dài hạn	Triệu đồng	111.486	118.609	142.919	246.699	196.180			176%
9	Các khoản phải thu	Triệu đồng	26.137	35.897	49.842	36.766	27.777			106%
10	Tài sản cố định	Triệu đồng	109.850	101.158	114.344	116.096	125.614			114%
11	Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	232.320	235.573	263.693	360.603	319.737			138%
11.1	Vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	210.573	213.962	202.054	316.296	248.082			118%
11.2	Nợ phải trả	Triệu đồng	21.747	21.611	61.639	44.307	71.655			329%

PHỤ LỤC 2
DANH MỤC CÁC ĐỀ ÁN, DỰ ÁN THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016-2020

TT	Danh mục	Quyết định phê duyệt	Địa điểm	Quy mô/Công suất/ Diện tích	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Năm hoàn thành
1	Đề án chuyển giao hoạt động dịch vụ công ích cấp huyện trên địa bàn tỉnh về cho Công ty	Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 18/8/2015		Toàn tỉnh An Giang		2016
2	Đề án cổ phần hóa doanh nghiệp	Quyết định số 3839/QĐ-UBND ngày 26/12/2017				2018
3	Dự án xử lý triệt để ô nhiễm môi trường Bãi rác Bình Đức	Quyết định số 1952/QĐ-UBND ngày 05/11/2012 và Quyết định số 2140/QĐ-UBND ngày 28/7/2016	Khóm Bình Đức 5, P. Bình Đức, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang.	5,7 ha	47.928	2020
4	Dự án Hạ Tầng Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên (giai đoạn 1)	Quyết định số 1548/QĐ-UBND ngày 10/9/2014 Quyết định số 1338/QĐ-UBND ngày 10/6/2020	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.	23,25 ha	73.582	2018
5	Hố chôn lấp hợp vệ sinh số 1 - Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Cụm Long Xuyên, huyện Châu Thành	Quyết định số 11/2016/QĐ-CtyMTĐT ngày 08/3/2016	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.	17.800 m2	13.039	2018
6	Hố chôn lấp hợp vệ sinh - Khu xử lý rác thải xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân	Quyết định số 04/QĐ-CtyMTĐT ngày 02/2/2017	Xã Phú Thạnh, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.		11.283	2019
7	Hệ thống xử lý nước rỉ rác bãi rác Kênh 10, thành phố Châu Đốc	Quyết định số 139/2017/QĐ-CtyMTĐT ngày 12/10/2017	Kênh 10, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.	50 m3/ngày.đêm	5.059	2019
8	Nhà máy xử lý chất thải rắn huyện Thoại Sơn	Quyết định số 52/2017/QĐ-CtyMTĐT ngày 27/04/2017	Thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang	50 tấn/ngày	14.410	2019
9	Cải tạo, chôn lấp hợp vệ sinh bãi rác kênh 10 ô số 1 phần phủ đỉnh, thành phố Châu Đốc	Quyết định số 865/QĐ-UBND ngày 19/4/2018; Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 27/04/2020 và Quyết định số 2790/QĐ-UBND ngày 01/12/2020.	Kênh 10, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.	100 tấn/ngày	4.000	2020
10	Dự án trang thiết bị xe chuyên dùng					
10.1	Mua sắm xe ô tô chuyên dùng ép chõ rác	Quyết định số 29/QĐ-CtyMTĐT ngày 09/10/2015	Công ty	+ 02 xe ô tô tải chuyên dùng ép chõ rác 6 m3; + 10 xe ô tô tải chuyên dùng ép chõ rác 15 m3; + 02 xe ô tô tải chuyên dùng ép chõ rác 20 m3.	30.080	2016
10.2	Mua xe ép rác chuyên dùng	Quyết định số 140/QĐ-CtyMTĐT ngày 30/9/2016	Công ty	+ 03 xe ô tô tải chuyên dùng ép chõ rác 6 m3.	3.738	2017
10.3	Đầu tư tăng cường xe ô tô ép chõ rác	Quyết định số 68A/QĐ-CtyMTĐT ngày 12/5/2017	Công ty	+ 03 xe ô tô ép chõ rác 6 m3; + 05 xe ô tô ép chõ rác 15 m3; + 02 xe ô tô ép chõ rác 20 m3.	21.302	2018
10.4	Mua ô tô hút chất thải và xe tải cầu nâng người	Quyết định số 67/QĐ-CtyMTĐT ngày 09/5/2017	Công ty	+ 01 xe ô tô hút chất thải; + 02 xe tải cầu nâng người.	4.409	2018
10.5	Đầu tư xe ép rác thải chuyên dùng	Quyết định số 56/QĐ-CtyMTĐT ngày 04/7/2019	Công ty	+ 05 xe ô tô ép chõ rác 7 m3; + 04 xe ô tô ép chõ rác 15 m3.	14.777	2019

TT	Danh mục	Quyết định phê duyệt	Địa điểm	Quy mô/Công suất/ Diện tích	Tổng mức đầu tư (triệu đồng)	Năm hoàn thành
10.6	Đầu tư xe chuyên dùng và phương tiện phục vụ công tác chuyên môn	Quyết định số 42/QĐ-CtyMTĐTAG ngày 14/4/2020	Công ty	+ 05 xe ô tô ép chở rác 7 m ³ ; + 03 xe ô tô ép chở rác 15 m ³ ; + 02 xe ô tô ép chở rác 18-20 m ³ ; + 01 xe ô tô tải lắp cầu có giỏ nâng người làm việc trên cao	21.678	2020
11	Xây dựng trụ sở Xí nghiệp Môi trường đô thị Tri Tôn	Quyết định số 124/QĐ-CtyMTĐTAG ngày 20/9/2017	Thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang	190 m ²	765	2018
12	Xây dựng trụ sở Xí nghiệp Môi trường đô thị Chợ Mới	Quyết định số 01/QĐ-CtyMTĐTAG	Thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	210 m ²	997	2020
13	Xây dựng trụ sở Xí nghiệp Môi trường đô thị Tịnh Biên	Quyết định số 02/QĐ-CtyMTĐTAG ngày 07/01/2020	Xã Thới Sơn, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang	507 m ²	1.199	2020
14	Nhà máy xử lý chất thải rắn Chợ Mới	Quyết định số 141/2017/QĐ-CtyMTĐTAG ngày 17/10/2017, Quyết định số 77/QĐ-CtyMTĐTAG ngày 10/8/2020.	Thị trấn Mỹ Luông, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang	100 tấn/ngày	36.950	2022
15	Xây dựng hồ chôn lấp hợp vệ sinh số 2 - Khu liên hợp xử lý chất thải rắn cụm Long Xuyên	Quyết định số 2064/QĐ-UBND ngày 26/8/2019 và Quyết định số 2119/QĐ-UBND ngày 22/8/2022	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.	16.122m ²	16.611	2022
16	Di dời Nhà máy xử lý chất thải nguy hại	Quyết định số 100/QĐ-UBND ngày 30/11/2021	Xã Bình Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.	200 kg/h	22,497	2023